CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN TP.HỒ CHÍ MINH *HO CHI MINH CITY SECURITIES CORPORATION*	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc *THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM* *Independence - Freedom – Happiness*
Số/ *No.*: 49/2022/CV-CBTT	TP.Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 08 năm 2022 *Ho Chi Minh City, 05 August 2022*

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG
EXTRAORDINARY INFORMATION DISCLOSURE

Kính gửi/*To*:
- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
  The State Securities Commission
- Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam
  Vietnam Stock Exchange
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP.Hồ Chí Minh
  Hochiminh Stock Exchange
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội
  Hanoi Stock Exchange

1. Tên tổ chức: Công ty Cổ phần Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh
   Name of organization: Ho Chi Minh City Securities Corporation

   - Mã chứng khoán: HCM
     Securities code: HCM
   - Địa chỉ liên lạc: Tầng 2, 5, 6, 7, 11 và 12 Tòa nhà AB, 76A Lê Lai, P. Bến Thành, Quận 1, TP.HCM
     Address: Level 2, 5, 6, 7, 11 & 12, AB Tower, 76A Le Lai Str., Ben Thanh Ward, Dist.1, HCM City
   - Điện thoại: (+84 8) 3823 3299 Fax: (+84 8) 3823 3301
     Telephone: (+84 8) 3823 3299 Fax: (+84 8) 3823 3301
   - Email: cbtt@hsc.com.vn
     Email: cbtt@hsc.com.vn

2. Nội dung thông tin công bố:
   Contents of disclosure:

   Công ty công bố thông tin bổ sung một số Nghị quyết của Hội đồng Quản trị ban hành trong năm 2020, 2021 và 2022.
   The Company disclosures the Board Resolutions issued in 2020, 2021, 2022 as follow:

Stt	Tên tài liệu	Ngày phát hành	Nội dung
1	NQ HĐQT số 01/2020/NQ-HĐQT	09/01/2020	Thông qua kế hoạch kinh doanh 2019

2	NQ HĐQT số 10/2020-NQ-HĐQT	22/5/2020	Thông qua kế hoạch kinh doanh 2020, đầu tư trái phiếu BIDV 1.200 tỷ đồng, vay vốn từ các ngân hàng nước ngoài 50 triệu USD
3	NQ HĐQT số 05/2020/NQ-HĐQT	31/03/2020	Thông qua kế hoạch kinh doanh 2020
4	NQ HĐQT số 05A/2021-NQ-HĐQT	19/02/2021	Thông qua phương án phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu
5	NQ HĐQT số 07/2021/NQ-HĐQT	25/3/2021	Thông qua mức cổ tức đợt 2/2020 và kế hoạch cổ tức 2021
6	NQ HĐQT số 22/2021/NQ-HĐQT	20/5/2021	Thông qua đầu tư 2.000 tỷ trái phiếu BIDV
7	NQ HĐQT số 27/2021-NQ-HĐQT	10/6/2021	Thông qua vay vốn Ngân hàng 1.800 tỷ đồng
8	NQ HĐQT số 29/2021-NQ-HĐQT	22/6/2021	Thông qua vay vốn Ngân hàng 2.500 tỷ đồng
9	NQ HĐQT số 30/2021-NQ-HĐQT	30/6/2021	Thông qua vay vốn Ngân hàng 2.000 tỷ đồng
10	NQ HĐQT số 31/2021-NQ-HĐQT	07/07/2021	Thông qua vay vốn Ngân hàng 1.500 tỷ đồng
11	NQ HĐQT số 36/2021-NQ-HĐQT	26/8/2021	Thông qua vay vốn Ngân hàng 1.830 tỷ đồng
12	NQ HĐQT số 41/2021-NQ-HĐQT	21/10/2021	Thông qua giao dịch với bên liên quan là Dragon Capital Markets Limited
13	NQ HĐQT số 42/2021-NQ-HĐQT	21/10/2021	Thông qua vay vốn Ngân hàng 3.000 tỷ đồng
14	NQ HĐQT số 43/2021-NQ-HĐQT	21/10/2021	Thông qua vay vốn Ngân hàng 4.000 tỷ đồng
15	NQ HĐQT số 49/2021-NQ-HĐQT	8/12/2021	Thông qua vay vốn Ngân hàng 104 triệu USD
16	NQ HĐQT số 04/2022/NQ-HĐQT	24/2/2022	Thông qua thông qua vay vốn Ngân hàng 2.000 tỷ đồng
17	NQ HĐQT số 05/2022/NQ-HĐQT	17/3/2022	Thông qua thông qua kế hoạch kinh doanh 2022, phát hành 20,5 triệu cổ phiếu trả cổ tức, phát hành 229 triệu cổ

			phiếu cho cổ đông hiện hữu, phát hành 16 triệu cổ phiếu ESOP
18	NQ HĐQT số 08/2022/NQ-HĐQT	18/4/2022	Thông qua thông qua vay vốn Ngân hàng 5.000 tỷ đồng
19	NQ HĐQT số 20/2022/NQ-HĐQT	4/7/2022	Thông qua thông qua vay vốn Ngân hàng 4.000 tỷ đồng
20	NQ HĐQT số 23/2022/NQ-HĐQT	14/7/2022	Thông qua thông qua vay vốn Ngân hàng 5.000 tỷ đồng

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 05/08/2022 tại đường dẫn https://www.hsc.com.vn/cong-bo-thong-tin
This information was published on the company's website on 05 August 2022, as in the link https://www.hsc.com.vn/en/information-disclosure

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.
We hereby certify that the information provided is true and correct; we bear the full responsible to the law.

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC
ORGANIZATION REPRESENTATIVE
Người được ủy quyền công bố thông tin
Person authorized to disclose information

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN TP.HỒ CHÍ MINH

Trịnh Hoài Giang
Tổng Giám đốc
Chief Executive Officer

Tài liệu đính kèm / *Attached documents:*

- Các Nghị Quyết Hội đồng Quản trị năm 2020, 2021, 2022
- 2020, 2021, 2022 The Board Resolutions

TRỤ SỞ CHÍNH
Tầng 5 & 6, Tòa nhà AB, 76 Lê Lai,
P. Bến Thành, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh
T: (+84 28) 3823 3299 F: (+84 28) 3823 3301
E: info@hsc.com.vn W: www.hsc.com.vn

Số: 01/2020/NQ-HĐQT *TP. Hồ Chí Minh, ngày 09 tháng 01 năm 2020*

NGHỊ QUYẾT
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN TP. HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Quyết định số 11/GPHĐKD do Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước cấp ngày 29/4/2003 về việc cấp giấy phép hoạt động chứng khoán cho Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành Phố Hồ Chí Minh;
Căn cứ Quyết định số 40/GPĐC –UBCK cấp ngày 25/06/2019 về việc cấp giấy phép điều chỉnh cho Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành Phố Hồ Chí Minh;
Căn cứ vào Biên bản số 01/2020/BB-HĐQT ngày 09/01/2020 của Hội đồng quản trị,

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN TP. HỒ CHÍ MINH
QUYẾT NGHỊ

ĐIỀU 1

Hội đồng quản trị thông qua dự đoán kết quả hoạt động kinh doanh và các chỉ tiêu tài chính chủ yếu năm 2019 của Công ty. Chi tiết như sau:

ĐVT: Triệu đồng

CHỈ TIÊU	Dự đoán năm 2019	2018	% thay đổi	Kế hoạch năm 2019	% kế hoạch 2019
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH					
DOANH THU (thuần)	**1.084.715**	**1.379.330**	**-21%**	**1.358.462**	**80%**
Khối khách hàng cá nhân	**656.686**	**808.026**	**-19%**	**864.213**	**76%**
Phí môi giới thuần	161.704	284.237	-43%	338.031	48%
+ Môi giới chứng khoán cơ sở	148.215	224.698	-34%	275.514	54%
+ Môi giới phái sinh	13.489	59.539	-77%	62.517	22%
Tín dụng	487.678	501.758	-3%	499.371	98%
Doanh thu khác	7.303	22.031	-67%	26.810	27%
Khối khách hàng tổ chức	**163.647**	**223.658**	**-27%**	**215.440**	**76%**
Phí môi giới chứng khoán	145.329	180.097	-19%	174.811	83%
Tín dụng	9.976	21.351	-53%	20.629	48%
Doanh thu sử dụng vốn	(438)	(6.436)	n/a	10.000	n/a
Doanh thu khác	8.780	28.646	-69%	10.000	88%

ẢNH HƯỞNG TÍCH CỰC

CHỈ TIÊU	Dự đoán năm 2019	2018	% thay đổi	Kế hoạch năm 2019	% kế hoạch 2019
Khối Tư vấn tài chính Doanh nghiệp	**45.476**	**72.365**	**-37%**	**75.000**	**61%**
Doanh thu từ phí tư vấn	44.516	61.388	-27%	75.000	59%
Phí môi giới thành công	-	10.977	-100%	-	n/a
Doanh thu sử dụng vốn	960	-	n/a	-	n/a
Khối Đầu tư Tự doanh	**113.595**	**201.241**	**-44%**	**125.568**	**90%**
Danh mục đầu tư cũ	25.397	3.509	624%	568	4472%
Danh mục đầu tư mới	7.339	116.212	-94%	30.000	24%
Danh mục chứng chỉ quỹ (ETF)	3.487	4.085	-15%	10.000	35%
Danh mục phái sinh	43.055	45.516	-5%	60.000	72%
Danh mục chứng quyền	11.146	-		5.000	223%
Danh mục mua bán hộ khách hàng (thuần)	23.171	31.918	-27%	20.000	116%
Khối tài trợ vốn	**104.626**	**99.760**	**5%**	**74.242**	**141%**
Lãi tiền gửi ngân hàng	78.736	93.543	-16%	69.510	113%
Đầu tư trái phiếu	25.889	6.216	316%	4.732	547%
TỔNG DOANH THU	**1.084.715**	**1.379.330**	**-21%**	**1.358.462**	**80%**
TỔNG CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG	**548.264**	**537.072**	**2%**	**507.071**	**108%**
LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ	**536.546**	**842.360**	**-36%**	**851.391**	**63%**
LỢI NHUẬN SAU THUẾ	**431.200**	**675.655**	**-36%**	**681.113**	**63%**
BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN					
Tổng tài sản	7.631.153	5.256.305	45%	5.600.944	136%
Vốn chủ sở hữu	4.302.591	3.060.536	41%	3.873.960	111%
CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH					
Thu nhập trên tài sản trung bình (ROAA)	6,7%	11,3%		12,2%	
Thu nhập trên vốn cổ phần trung bình (ROAE)	11,7%	23,1%		17,6%	
CHỈ TIÊU CHO 1 ĐƠN VỊ CỔ PHIẾU					
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	305.589.673	129.554.168	136%	309.049.387	99%
Thu nhập trên 1 cổ phiếu EPS – VNĐ	1.591	5.215	-69%	2.450	65%
Giá trị sổ sách của 1 cổ phiếu - VNĐ	14.080	23.624	-40%	12.535	112%

ĐIỀU 2

Hội đồng quản trị thông qua thời gian, địa điểm, nội dung chương trình ĐHĐCĐ 2019 của Công ty, chi tiết như sau:

- Thời gian: Lúc 13g30, thứ Tư, ngày 22/04/2020
- Địa điểm: Khách sạn New World SaiGon
- Nội dung chương trình:
  - Báo cáo hoạt động năm 2019 của Hội đồng quản trị
  - Báo cáo tình hình hoạt động Công ty năm 2019 của Ban Tổng Giám đốc
  - Kế hoạch kinh doanh năm 2020
  - Báo cáo thẩm tra hoạt động Công ty năm 2019 của Ban Kiểm soát
  - Báo cáo về việc bổ nhiệm Tổng Giám đốc
  - Các tờ trình của Hội đồng quản trị:
    - Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2019
    - Tỷ lệ cổ tức đợt 2 năm 2019
    - Kế hoạch cổ tức năm 2020
    - Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019
    - Lựa chọn công ty kiểm toán năm tài chính 2020
  - Những nội dung khác thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ (*nếu có*)

ĐIỀU 3

Hội đồng quản trị thông qua ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền tham dự ĐHĐCĐ 2019. Chi tiết như sau:

- Mã chứng khoán: **HCM**
- Vốn Điều lệ: 3.058.822.630.000 đồng
- Mệnh giá: 10.000 đồng/ cổ phiếu
- Loại chứng khoán: Cổ phần phổ thông
- Tỷ lệ thực hiện: 1:1 (1 cổ phiếu – 1 quyền biểu quyết)
- Ngày đăng ký cuối cùng: Ngày 11/03/2020
- Thời gian thực hiện: Ngày 22/04/2020
- Địa điểm thực hiện: Khách sạn New World SaiGon

ĐIỀU 4

Hội đồng quản trị chấp thuận nguyên tắc việc phát hành chứng quyền của công ty như sau:

a. Danh mục chứng khoán cơ sở

- Danh mục chứng khoán cở sở đề xuất:

  FPT, GMD, HPG, MBB, MWG, REE, TCB, VNM, VPB, VRE, MSN, PNJ, VHM, VJC
- Quy định đối với từng đợt phát hành:
  - Quy mô: 5.000.000 chứng quyền
  - Giá phát hành: Từ 1.000 –3.000 VND

ẢNH HƯỞNG TÍCH CỰC

- Tỷ lệ chuyển đổi: Được điều chỉnh để giá chứng quyền nằm trong khung giá từ 1.000 – 3.000 VND
- Giá trị phát hành: Từ 5.000.000.000 –15.000.000.000 VND

- Tổng giá trị phát hành: Dự kiến 112.000.000.000 VND
- Tổng giá trị tài sản đảm bảo: Dự kiến tối đa 730.000.000.000 VND (*Tùy thuộc vào giá chứng khoán cơ sở tại thời điểm phát hành*)

b. Thời gian dự kiến phát hành

Thời gian dự kiến phát hành: Quý 1 năm 2020

c. Thẩm quyền của Ban Điều hành

Hội đồng quản trị ủy quyền cho Ban Điều hành:

- Lựa chọn chứng khoán cơ sở để phát hành chứng quyền nằm trong danh sách các mã đã được phê duyệt.
- Quyết định thời điểm thực hiện và các thông số chi tiết của các đợt phát hành chứng quyền.
- Hoàn thiện hồ sơ chào bán cho từng đợt phát hành chứng quyền.

d. Thẩm quyền của Chủ tịch Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị ủy quyền cho Chủ tịch ký các văn bản thuộc thẩm quyền phê duyệt của Hội đồng quản trị nằm trong kế hoạch phát hành chứng quyền đã được Hội đồng quản trị chấp thuận trong từng bộ hồ sơ phát hành chứng quyền.

ĐIỀU 5

Hội đồng quản trị quyết định chấp thuận đơn từ chức của Ông Johan Nyvene thôi giữ chức danh Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh kể từ ngày 01 tháng 04 năm 2020 hoặc kể từ ngày hiệu lực của Quyết định điều chỉnh Giấy phép thành lập và hoạt động về việc thay đổi người đại diện theo pháp luật của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.

Ông Johan Nyvene có trách nhiệm bàn giao toàn bộ công việc, tài liệu và hồ sơ có liên quan cho Tổng Giám đốc mới theo đúng quy định của Điều lệ Công ty Cổ phần Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh và quy định pháp luật hiện hành trước ngày 31 tháng 03 năm 2020.

Ông Johan Nyvene chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh và trước pháp luật về những công việc đã thực hiện trong thời gian giữ chức vụ.

ĐIỀU 6

Hội đồng quản trị quyết định bổ nhiệm Ông Trịnh Hoài Giang giữ chức danh Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh với nhiệm kỳ năm (05) năm kể từ ngày hiệu lực của Quyết định điều chỉnh Giấy phép thành lập và hoạt động về việc thay đổi người đại diện theo pháp luật của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.

Ông Trịnh Hoài Giang có trách nhiệm thực hiện quyền và nghĩa vụ của Tổng Giám đốc theo quy định tại Điều lệ, quy định nội bộ của Công ty Cổ phần Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh và quy định

của pháp luật hiện hành kể từ ngày hiệu lực của Quyết định điều chỉnh Giấy phép thành lập và hoạt động về việc thay đổi người đại diện theo pháp luật của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.

ĐIỀU 7

Hội đồng quản trị quyết định nâng tỷ lệ biến động phòng ngừa rủi ro tỷ giá từ 50% lên 80% (*Tám mươi phần trăm*) trên tổng khoản vay hợp vốn tại Ngân hàng SinoPac HongKong – Chi nhánh HongKong đã được Hội đồng quản trị chấp thuận tại Nghị quyết số số 25/2019/NQ-HĐQT ngày 18/10/2019.

Hội đồng quản trị giao Ban Điều hành thực hiện các thủ tục pháp lý cần thiết để điều chỉnh tỷ lệ biến động phòng ngừa rủi ro tỷ giá với khoản vay hợp vốn tại Ngân hàng SinoPac HongKong – Chi nhánh HongKong.

Hội đồng quản trị quyết định thực hiện cơ chế phòng ngừa rủi ro tỷ giá năng động (dynamic hedging), nhưng không thấp hơn 80% (*Tám mươi phần trăm*) trên tổng khoản vay để nhằm hạn chế rủi ro về biến động tỷ giá đối với các khoản vay bằng ngoại tệ.

ĐIỀU 8

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN TP.HỒ CHÍ MINH

ĐỖ HÙNG VIỆT

Nơi gởi:
+ Thành viên Hội đồng quản trị;
+ Thành viên Ban Kiểm soát;
+ Ban Tổng Giám đốc;
+ Lưu Văn phòng HĐQT,

TRỤ SỞ CHÍNH
Tầng 5 & 6, Tòa nhà AB, 76 Lê Lai,
P. Bến Thành, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh
T: (+84 28) 3823 3299 F: (+84 28) 3823 3301
E: info@hsc.com.vn W: www.hsc.com.vn

Số: 10/2020/NQ-HĐQT *TP. Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 05 năm 2020*

NGHỊ QUYẾT
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN TP. HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Quyết định số 11/GPHĐKD do Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước cấp ngày 29/4/2003 về việc cấp giấy phép hoạt động chứng khoán cho Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành Phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 13/GPĐC –UBCK cấp ngày 13/03/2020 về việc cấp giấy phép điều chỉnh cho Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành Phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ vào Biên bản số 10/2020/BB-HĐQT ngày 22/05/2020 của Hội đồng quản trị,

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN TP. HỒ CHÍ MINH
QUYẾT NGHỊ

ĐIỀU 1

Hội đồng quản trị thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2020 với các chỉ số tài chính như sau:

ĐVT: Triệu đồng

CHỈ TIÊU	Kế hoạch năm 2020	Năm 2019	% thay đổi
TỔNG DOANH THU	**1.297.586**	**1.262.261**	**2,8%**
TỔNG CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG	**730.702**	**730.950**	**0,0%**
LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ	**566.883**	**531.406**	**6,7%**
Thuế thu nhập doanh nghiệp	113.377	98.841	14,7%
LỢI NHUẬN SAU THUẾ	**453.507**	**432.565**	**4,8%**
CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH			
Thu nhập trên vốn cổ phần trung bình (ROAE)	10,8%	11,7%	
Thu nhập trên 1 cổ phiếu EPS – VNĐ	1.482	1.596	-7,1%
Giá trị sổ sách	14.052	14.085	-0,2%

ĐIỀU 2

Hội đồng quản trị chấp thuận về mặt nguyên tắc cho Công ty đầu tư thêm vào trái phiếu của Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV) theo hình thức bảo lãnh phát hành cam kết chắc chắn nhưng phải thỏa những điều kiện sau:

- Lãi suất trái phiếu phù hợp.

ẢNH HƯỞNG TÍCH CỰC

- Xây dựng kho trái phiếu với nguồn hàng phong phú để chuẩn bị cung cấp cho dịch vụ quản lý tài sản trong tương lai.
- Thời hạn vay từ các ngân hàng nước ngoài cho mục đích đầu tư vào trái phiếu phải phù hợp với thời hạn đầu tư vào trái phiếu.
- Khoản vay từ các ngân hàng nước ngoài để đầu tư trái phiếu phải đảm bảo tỷ lệ phòng ngừa rủi ro là 100%.
- Chênh lệch lãi suất đầu tư trái phiếu trong nước và lãi suất phải trả (*Libor (%) + Fixed margin + Hedging cost + các chi phí phân bổ khác*) cho ngân hàng nước ngoài tối thiểu là 1,5%/ năm.

Thông tin cơ bản của trái phiếu của Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV) như sau:

Tổ chức phát hành	Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển (BIDV)
Đơn vị tư vấn và bảo lãnh phát hành	Công ty Cổ phần chứng khoán TP. Hồ Chí Minh (HSC)
Mục đích phát hành	Tăng quy mô hoạt động của Tổ chức phát hành
Loại trái phiếu	Trái phiếu ngân hàng tăng vốn cấp 2, không có tài sản đảm bảo
Kỳ hạn	08 năm
Điều khoản mua lại	Tổ chức phát hành được mua lại toàn bộ vào ngày tròn 03 năm kể từ ngày phát hành
Mệnh giá trái phiếu	100,000 đồng/Trái phiếu
Giá phát hành	Bằng 100% mệnh giá
Khối lượng mua dự kiến	1.200 tỷ đồng
Lãi suất dự kiến	- Bằng lãi suất tham chiếu (*) + biên độ 0,9%/năm. - Nếu Tổ Chức Đăng Ký Niêm Yết không thực hiện mua lại Trái Phiếu vào Ngày Thực Hiện Quyền Mua Lại, lãi suất Trái Phiếu áp dụng cho các Kỳ Tính Lãi trong năm thứ 06 (sáu), thứ 07 (bảy), và thứ 08 (tám) kể từ Ngày Phát Hành sẽ bằng Lãi Suất Tham Chiếu + biên độ 0.9%/năm + step-up 1,67% /năm.
Phí tư vấn và bảo lãnh	0.9% trên tổng khối lượng phát hành (chi phí trả trước, thanh toán một lần)
Phương thức thanh toán	Thanh toán gốc và lãi 01 năm một lần vào ngày thanh toán lãi và/hoặc ngày đáo hạn, hoặc ngày đến hạn khác để thực hiện mua lại.
Niêm yết	Tổ Chức Phát Hành sẽ thực hiện đăng ký, lưu ký tập trung tại Trung Tâm Lưu Ký và niêm yết Trái Phiếu tại một Sở giao dịch chứng khoán tại Việt Nam trong vòng một trăm tám mươi (180) ngày hoặc một thời hạn khác theo thỏa thuận giữa Tổ Chức Phát Hành và Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu kể từ ngày có đủ 100 Người Sở Hữu Trái Phiếu, trên cơ sở đáp ứng các điều kiện đăng ký, lưu ký tập trung và niêm yết Trái Phiếu theo quy định của pháp luật
Tổng giá trị niêm yết (theo mệnh giá)	1.200 tỷ đồng.

(*) Lãi suất tham chiếu có nghĩa là trung bình cộng lãi suất tiền gửi tiết kiệm cá nhân bằng Đồng Việt Nam, trả sau, áp dụng cho kỳ hạn 12 tháng (hoặc tương đương) được công bố trên trang thông tin điện tử chính thức của bốn (04) ngân hàng bao gồm Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam, Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam, Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam – Sở giao dịch, và Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Khu vực Hà Nội tại ngày làm việc thứ bảy (07) trước ngày phát hành

đối với kỳ thanh toán lãi đầu tiên hoặc ngày làm việc thứ bảy (07) trước ngày đầu tiên của mỗi kỳ thanh toán lãi đối với các kỳ thanh toán lãi tiếp theo.

Thông tin về việc vay vốn từ các ngân hàng nước ngoài với chi tiết như sau:

- Hạn mức vay: 50.000.000 USD (*Năm mươi triệu Đô la Mỹ*)
- Tài sản đảm bảo: Tín chấp
- Thời hạn vay: 3 năm
- Thời hạn của từng khoản vay: Tối đa 364 ngày
- Tổng chi phí vay: Khoảng 5,3% (*Libor (%) + Fixed margin + Hedging cost + các chi phí phân bổ khác*)

ĐIỀU 3

Hội đồng quản trị quyết định về việc sắp xếp các phòng giao dịch của Khối Khách hàng cá nhân tại khu vực TP. Hồ Chí Minh và khu vực Hà Nội như sau:

- Đồng ý dời hai (02) phòng giao dịch là PGD Trần Hưng Đạo và PGD Nam Sài Gòn tại khu vực TP. Hồ Chí Minh về Tầng 2,11&12 của Tòa nhà AB và giao Ban Điều hành chọn đơn vị thi công phù hợp với chi phí sửa chữa cạnh tranh, hợp lý và đúng quy định.
- Giao Ban Điều hành tìm mặt bằng tại khu vực TP. Hà Nội phù hợp các tiêu chí đề ra để thực hiện việc dời ba (03) phòng giao dịch về địa điểm mới và trình Hội đồng quản trị xem xét thông qua.

ĐIỀU 4

Hội đồng quản trị thông qua địa điểm tổ chức họp ĐHĐCĐ 2019 như sau:

- Địa điểm: Phòng khánh tiết Bến Thành – Lầu 1 – Khách sạn New World Saigon, 76 Lê Lai, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

ĐIỀU 5

Hội đồng quản trị thông qua việc bổ sung thêm nội dung sau vào Chương trình ĐHĐCĐ 2019:

- Tờ trình thông qua Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông trực tuyến và bỏ phiếu điện tử

Như vậy nội dung Chương trình ĐHĐCĐ 2019 như sau:

- Báo cáo hoạt động năm 2019 của Hội đồng quản trị
- Báo cáo tình hình hoạt động Công ty năm 2019 của Ban Tổng Giám đốc
- Kế hoạch kinh doanh năm 2020
- Báo cáo thẩm tra hoạt động Công ty năm 2019 của Ban Kiểm soát
- Báo cáo về việc bổ nhiệm Tổng Giám đốc
- Các tờ trình của Hội đồng quản trị:
  - Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2019
  - Tỷ lệ cổ tức đợt 2 năm 2019
  - Kế hoạch cổ tức năm 2020
  - Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019
  - Lựa chọn công ty kiểm toán năm tài chính 2020

ẢNH HƯỞNG TÍCH CỰC

- Sửa đổi và bổ sung Điều lệ Công ty
- Bổ sung Giấy phép thành lập và hoạt động Công ty liên quan đến tên tiếng Anh và tên viết tắt của Công ty
- Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông trực tuyến và bỏ phiếu điện tử

- Những nội dung khác thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ (*nếu có*)

ĐIỀU 6

Hội đồng quản trị thông qua nội dung các tờ trình trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm tài chính 2019 của Công ty như sau:

❖ Tỷ lệ cổ tức đợt 2 năm 2019

Hội đồng quản trị thống nhất trình ĐHĐCĐ 2019 thông qua tỷ lệ cổ tức năm 2019 là 12% (*tương đương 1.200 đồng/cổ phiếu)*. Chi tiết như sau:

- Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh
- Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu
- Vốn điều lệ: 3.058.822.630.000 đồng
- Tỷ lệ: 7% (*tương đương 700 đồng/ cổ phiếu*)
- Hình thức thanh toán: Tiền mặt
- Thời gian thực hiện:
  - Ngày đăng ký cuối cùng: Dự kiến ngày 10/07/2020
  - Ngày thanh toán: Dự kiến ngày 31/07/2020
- Thuế Thu nhập cá nhân: Thực hiện khấu trừ Thuế Thu nhập cá nhân tương ứng với phần cổ tức chi trả, đồng thời thay mặt cổ đông thực hiện nghĩa vụ nộp phần Thuế Thu nhập cá nhân đã khấu trừ cho Cơ quan Thuế theo đúng quy định của Pháp luật.

❖ Kế hoạch cổ tức năm 2020

Hội đồng quản trị thông qua kế hoạch cổ tức năm 2020 của Công ty HSC. Chi tiết như sau:

- Tỷ lệ: Căn cứ vào kết quả kinh doanh thực tế của Công ty tại thời điểm chi trả cổ tức, ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định tỷ lệ cổ tức năm 2020 dự kiến khoảng 12% (*tương đương 1.200 đồng/ cổ phiếu*)
- Hình thức chi trả: Tiền mặt
- Thời gian thực hiện: ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT căn cứ vào tình hình thực tế lựa chọn thời điểm thích hợp để thực hiện việc chi trả cổ tức năm 2020.
- Thuế Thu nhập cá nhân: ĐHĐCĐ giao cho HĐQT thực hiện khấu trừ Thuế Thu nhập cá nhân tương ứng với phần cổ tức chi trả, đồng thời thay mặt cổ đông thực hiện nghĩa vụ nộp phần Thuế Thu nhập cá nhân đã khấu trừ cho Cơ quan Thuế theo đúng quy định của Pháp luật.

❖ Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019

Hội đồng quản trị thông qua tỷ lệ trích lập các quỹ trong phương án phân phối lợi nhuận năm 2019 như sau:

- Quỹ dự trữ bổ sung vốn Điều lệ: 5% lợi nhuận sau thuế
- Quỹ dự trữ bắt buộc: 5% lợi nhuận sau thuế
- Quỹ khen thưởng, phúc lợi: 3,5% lợi nhuận sau thuế
- Quỹ hoạt động của HĐQT và BKS sử dụng cho năm 2020: 1,5% lợi nhuận sau thuế

❖ Lựa chọn công ty kiểm toán năm tài chính 2020

Hội đồng quản trị thông qua việc lựa chọn một công ty kiểm toán trong số bốn công ty kiểm toán hàng đầu tại Việt Nam đã được Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các tổ chức phát hành, tổ chức niêm yết và tổ chức kinh doanh chứng khoán để thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính năm và soát xét các báo cáo tài chính quý (*nếu cần thiết theo yêu cầu của cơ quan quản lý Nhà nước*) cho HSC theo quy định Pháp luật trong năm tài chính 2020. Danh sách bốn công ty kiểm toán như sau:

- Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam
- Công ty TNHH KPMG Việt Nam
- Công ty TNHH Price Waterhouse Coopers Việt Nam
- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam

❖ Sửa đổi và bổ sung Điều lệ Công ty

Hội đồng quản trị thông qua sửa đổi và bổ sung Điều lệ Công ty. Chi tiết như sau:

- Thông qua việc sửa đổi, bổ sung các nội dung trong dự thảo sửa đổi Điều lệ Công ty. (*Đính kèm dự thảo sửa đổi Điều lệ HSC*)
- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị tiến hành sửa đổi và bổ sung các nội dung đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua trong Điều lệ hiện hành của Công ty.
- Ủy quyền cho Người đại diện pháp luật của Công ty ký ban hành Điều lệ Công ty đã được sửa đổi và bổ sung.

  Do Điều lệ có sửa đổi điều khoản về địa điểm đặt trụ sở chính nên bản Điều lệ này có hiệu lực kể từ ngày được Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước cấp Giấy phép điều chỉnh địa điểm đặt trụ sở chính của Công ty và thay thế bản Điều lệ thông qua ngày 25/04/2019.

❖ Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông trực tuyến và bỏ phiếu điện tử

Hội đồng quản trị thông qua Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông trực tuyến và bỏ phiếu điện tử. Chi tiết như sau:

- Thông qua nội dung Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông trực tuyến và bỏ phiếu điện tử. (*Đính kèm Dự thảo Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông trực tiếp và bỏ phiếu điện tử*).
- Ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty ký ban hành Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông trực tuyến và bỏ phiếu điện tử.

ĐIỀU 7

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN TP.HỒ CHÍ MINH

ĐỖ HÙNG VIỆT

Nơi gởi:
+ Thành viên Hội đồng quản trị;
+ Thành viên Ban Kiểm soát;
+ Ban Tổng Giám đốc;
+ Lưu Văn phòng HĐQT,

TRỤ SỞ CHÍNH
Tầng 5 & 6, Tòa nhà AB, 76 Lê Lai,
P. Bến Thành, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh
T: (+84 28) 3823 3299 F: (+84 28) 3823 3301
E: info@hsc.com.vn W: www.hsc.com.vn

Số: 05/2020/NQ-HĐQT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 31 tháng 03 năm 2020

NGHỊ QUYẾT
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN TP. HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Quyết định số 11/GPHĐKD do Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước cấp ngày 29/4/2003 về việc cấp giấy phép hoạt động chứng khoán cho Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành Phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 13/GPĐC –UBCK cấp ngày 13/03/2020 về việc cấp giấy phép điều chỉnh cho Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành Phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ vào Biên bản số 05/2020/BB-HĐQT ngày 31/03/2020 của Hội đồng quản trị,

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN TP. HỒ CHÍ MINH
QUYẾT NGHỊ

ĐIỀU 1

Hội đồng quản trị thông qua dự đoán kết quả hoạt động kinh doanh Quý 1 năm 2020 với các chỉ số tài chính như sau:

ĐVT: Triệu đồng

CHỈ TIÊU	Dự đoán Q1/2020	Q1/2019	% thay đổi	Kế hoạch năm 2020	% kế hoạch 2020
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH					
DOANH THU (thuần)	**277.601**	**242.564**	**14%**	**1.313.794**	**21%**
Môi giới khách hàng cá nhân (thuần)	**168.357**	**160.863**	**5%**	**658,050**	**26%**
Môi giới cá nhân	48.048	59.222	-19%	196,389	24%
Môi giới số	1.254	723	74%	5.361	23%
Cho vay ký quỹ	119.004	99.807	19%	450.000	26%
Quản lý tài khoản	21	249	-92%	-	n/a
Dịch vụ quan hệ nhà đầu tư	30	862	-97%	6,300	0%
Môi giới khách hàng tổ chức(thuần)	**34.323**	**33.206**	**3%**	**153.480**	**22%**
Môi giới cho khách hàng tổ chức	32.480	29.934	9%	153.480	21%
+ Phí môi giới cổ phiếu + phái sinh	*31.665*	*27.924*	*13%*	*135.480*	*23%*
+ Phí môi giới ngoài biên độ	*378*	*1.232*	*-69%*	*15.000*	*3%*
+ Phí môi giới trái phiếu	*437*	*778*	*-44%*	*3.000*	*15%*

ẢNH HƯỞNG TÍCH CỰC

CHỈ TIÊU	Dự đoán Q1/2020	Q1/2019	% thay đổi	Kế hoạch năm 2020	% kế hoạch 2020
Cho vay khách hàng	1.800	2.811	-36%	-	
Tự doanh ISD	43	461	-91%	-	
Khối Tư vấn tài chính Doanh nghiệp	**145**	**834**	**-83%**	**75.000**	**0%**
Kinh doanh thị trường vốn	145	834	-83%	5.000	3%
Mua bán & sáp nhập (M&A)	-	-	n/a	70.000	0%
Khối Đầu tư Tự doanh	**32.287**	**28.530**	**13%**	**157.814**	**20%**
Danh mục đầu tư cũ	316	381	-17%	314	101%
Danh mục đầu tư cổ phiếu	12.231	4.494	172%	30.000	41%
Hợp đồng phái sinh	12.371	17.143	-28%	60.000	21%
Chứng chỉ quỹ (ETF)	734	633	16%	7.500	10%
Chứng quyền có đảm bảo (CW)	3.916	-		30.000	13%
Mua bán theo đơn đặt hàng (Client book)	2.718	5.878	-54%	30.000	9%
Khối Đầu tư trái phiếu doanh nghiệp	**19.290**	**2.180**	**785%**	**190.000**	**10%**
Phí bảo lãnh phát hành	-	-		20.000	0%
Trái tức trái phiếu doanh nghiệp	19.290	2.180	785%	170.000	11%
Khối tài trợ vốn	**114.747**	**94.438**	**22%**	**652.699**	**18%**
Lãi tiền gửi ngân hàng	22.885	16.780	36%	78.450	29%
Cho vay nội bộ từ nguồn vốn chủ sở hữu	57.117	51.008	12%	317.937	18%
Cho vay từ nguồn vay ngắn hạn	34.745	26.649	30%	256.312	14%
Khối Nghiên cứu	**314**	**170**	**84%**	**1.000**	**31%**
Doanh thu phí dịch vụ	314	170	84%	1.000	31%
TỔNG DOANH THU	**277.601**	**242.564**	**14%**	**1.313.794**	**21%**
TỔNG CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG	**150.695**	**140.332**	**7%**	**763.056**	**20%**
LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ	**126.906**	**102.232**	**24%**	**550.738**	**23%**
LỢI NHUẬN SAU THUẾ	**101.613**	**81.966**	**24%**	**440.590**	**23%**
CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH					
Vốn chủ sở hữu	**4.403.511**	**3.102.370**	**42%**	**4.378.026**	**101%**
Thu nhập trên vốn bình quân (ROAE)	2,3%	2,7%		10,10%	
Thu nhập trên 1 cổ phiếu EPS – VNĐ	333	380	-12%	1.442	23%

CHỈ TIÊU	Dự đoán Q1/2020	Q1/2019	% thay đổi	Kế hoạch năm 2020	% kế hoạch 2020
Giá trị sổ sách của 1 cổ phiếu - VNĐ	14.421	14.368	0%	14.326	101%

ĐIỀU 2

Hội đồng quản trị thông qua các nội dung liên quan đến Đại hội đồng cổ đông thường niên năm tài chính 2019 như sau:

- Hủy cuộc họp ĐHĐCĐ 2019 dự kiến tổ chức vào ngày 22/04/2020.
- Hủy danh sách cổ đông tại ngày đăng ký cuối cùng 11/03/2020 để thực hiện quyền tham dự ĐHĐCĐ 2019.
- Hoãn tổ chức ĐHĐCĐ 2019. Chi tiết như sau:
  - Thời gian gia hạn: Thời gian tổ chức Đại hội phù hợp với quy định pháp luật hiện hành nhưng không trễ hơn ngày 30/6/2020.
  - Ủy quyền Thường trực Hội đồng quản trị
    - Thực hiện báo cáo việc gia hạn thời gian họp ĐHĐCĐ 2019 với Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước.
    - Quyết định thời gian tổ chức ĐHĐCĐ 2019 sau khi gia hạn và quyết định ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền tham dự ĐHĐCĐ 2019.

ĐIỀU 3

Hội đồng quản trị thông qua việc nâng tổng giá trị các khoản vay bao gồm vay từ ngân hàng, các tổ chức khác và phát hành trái phiếu của Công ty trong năm 2020 từ 6.000 tỷ đồng (*Sáu ngàn tỷ đồng*) lên 8.600 tỷ đồng (*Tám ngàn sáu trăm tỷ đồng*), tương đương gần 2 lần vốn chủ sở hữu tại ngày 31/12/2019 căn cứ theo Báo cáo tài chính năm 2019.

ĐIỀU 4

Hội đồng quản trị chấp thuận nguyên tắc việc phát hành chứng quyền của công ty như sau:

a. Danh mục chứng khoán cơ sở

- Danh mục chứng khoán cở sở đề xuất:

  FPT, HPG, MBB, MSN, MWG, PNJ, REE, TCB, VHM, VNM, VJC, VPB, VRE
- Quy định đối với từng đợt phát hành:
  - Quy mô: 5.000.000 chứng quyền
  - Giá phát hành: Từ 1.000 –3.000 VND
  - Tỷ lệ chuyển đổi: Được điều chỉnh để giá chứng quyền nằm trong khung giá từ 1.000 – 3.000 VND
  - Giá trị phát hành: Từ 5.000.000.000 –15.000.000.000 VND
- Tổng khối lượng phát hành: 65.000.000 chứng quyền
- Tổng giá trị phát hành: Dự kiến 97.000.000.000 VND

- Tổng giá trị tài sản đảm bảo: Dự kiến tối đa 600.000.000.000 VND

  (*Tùy thuộc vào giá chứng khoán cơ sở tại thời điểm phát hành*)

b. *Thời gian dự kiến phát hành*

Thời gian dự kiến phát hành: Tháng 5 năm 2020

c. *Thẩm quyền của Ban Điều hành*

Hội đồng quản trị ủy quyền cho Ban Điều hành:

- Lựa chọn chứng khoán cơ sở để phát hành chứng quyền nằm trong danh sách các mã đã được phê duyệt.
- Quyết định thời điểm thực hiện và các thông số chi tiết của các đợt phát hành chứng quyền.
- Hoàn thiện hồ sơ chào bán cho từng đợt phát hành chứng quyền.

d. *Thẩm quyền của Chủ tịch Hội đồng quản trị*

Hội đồng quản trị ủy quyền cho Chủ tịch ký các văn bản thuộc thẩm quyền phê duyệt của Hội đồng quản trị nằm trong kế hoạch phát hành chứng quyền đã được Hội đồng quản trị chấp thuận trong từng bộ hồ sơ phát hành chứng quyền

ĐIỀU 5

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN TP.HỒ CHÍ MINH

ĐỖ HÙNG VIỆT

Nơi gởi:
+ Thành viên Hội đồng quản trị;
+ Thành viên Ban Kiểm soát;
+ Ban Tổng Giám đốc;
+ Lưu Văn phòng HĐQT,

TRỤ SỞ CHÍNH
Tầng 5 & 6, Tòa nhà AB, 76 Lê Lai,
P. Bến Thành, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh
T: (+84 28) 3823 3299 F: (+84 28) 3823 3301
E: info@hsc.com.vn W: www.hsc.com.vn

Số: 05A/2021/NQ-HĐQT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 02 năm 2021

NGHỊ QUYẾT
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN TP. HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Quyết định số 11/GPHĐKD do Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước cấp ngày 29/4/2003 về việc cấp giấy phép hoạt động chứng khoán cho Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành Phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 13/GPĐC –UBCK cấp ngày 16/03/2020 về việc cấp giấy phép điều chỉnh cho Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ vào Biên bản số 05/2021/BB-HĐQT ngày 19/02/2021 của Hội đồng quản trị,

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN TP. HỒ CHÍ MINH
QUYẾT NGHỊ

ĐIỀU 1

Hội đồng quản trị thông qua Phương án phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu. Chi tiết như sau:

I. PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU CHO CỔ ĐÔNG HIỆN HỮU

1. Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh (HSC)
2. Mã chứng khoán: HCM
3. Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
4. Mệnh giá: 10.000 (*Mười nghìn*) đồng/ cổ phần
5. Tổng số cổ phiếu đã phát hành: 305.882.263 *(Ba trăm lẻ năm triệu tám trăm tám mươi hai nghìn hai trăm sáu mươi ba)* cổ phiếu
6. Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 305.041.845 *(Ba trăm lẻ năm triệu không trăm bốn mươi mốt nghìn tám trăm bốn mươi lăm)* cổ phiếu
7. Số lượng cổ phiếu quỹ: 840.418 *(Tám trăm bốn mươi nghìn bốn trăm mười tám cổ phiếu) (tại ngày 31/12/2020)*
8. Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: 152.520.923 *(Một trăm năm mươi hai triệu năm trăm hai mươi nghìn chín trăm hai mươi ba)* cổ phiếu
9. Tổng trị giá phát hành dự kiến theo mệnh giá: 1.525.209.230.000 *(Một nghìn năm trăm hai mươi lăm tỷ hai trăm lẻ chín triệu hai trăm ba mươi nghìn)* đồng
10. Tỷ lệ phát hành (*số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành/ số lượng cổ phiếu đang lưu hành*): 50% (*năm mươi phần trăm*)

ẢNH HƯỞNG TÍCH CỰC

11. Đối tượng phát hành: Cổ đông hiện hữu bao gồm cổ đông trong nước và cổ đông nước ngoài có tên trong danh sách tại ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông để nhận cổ phiếu phát hành thêm.
12. Phương thức chào bán: Chào bán cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền mua
13. Tỷ lệ thực hiện quyền: 2:1 (*cổ đông sở hữu 02 (hai) cổ phiếu hiện hữu tại ngày đăng ký cuối cùng để phát hành sẽ nhận được 01 (một) cổ phiếu phát hành thêm*)
14. Điều kiện hạn chế chuyển nhượng: Cổ phiếu phát hành thêm không bị hạn chế chuyển nhượng
15. Giá chào bán dự kiến: 14.000 *(Mười bốn nghìn)* đồng/ cổ phiếu
16. Chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu: Cổ đông hiện hữu được chuyển nhượng quyền mua 01 (một) lần duy nhất cho các đối tượng khác.
17. Các cổ đông trong tình trạng hạn chế chuyển nhượng vẫn được nhận quyền mua cổ phiếu. Số lượng cổ phiếu mua thêm từ quyền mua này không bị hạn chế chuyển nhượng.
18. Phương án xử lý cổ phiếu lẻ: Cổ phiếu phát hành cho cổ đông hiện hữu sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị, phần thập phân sẽ bị hủy bỏ.

    Ví dụ: Cổ đông Nguyễn Văn A sở hữu 101 cổ phiếu tại ngày chốt danh sách cổ đông. Với tỷ lệ phân bổ quyền 2:1, cổ đông Nguyễn Văn A sẽ được quyền mua thêm số cổ phiếu mới là 101/2= 50,5 cổ phiếu. Như vậy, cổ đông A sẽ được quyền mua 50 cổ phiếu. Số cổ phiếu lẻ 0,5 cổ phiếu sẽ bị hủy bỏ.
19. Phương án xử lý trong trường hợp cổ phiếu không chào bán hết theo dự kiến:

    Trong trường hợp cổ phiếu không phân phối hết theo dự kiến do cổ đông hiện hữu không thực hiện quyền mua (*nếu có*), Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị:
    - Lựa chọn bán cho nhà đầu tư khác với giá bán không thấp hơn giá chào bán cho cổ đông hiện hữu.
    - Trong trường hợp tỷ lệ sở hữu của cổ đông được Hội đồng quản trị tiếp tục phân phối cổ phiếu đạt hoặc vượt các tỷ lệ sở hữu theo quy định tại Khoản 1 Điều 35 Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 thì không phải thực hiện thủ tục chào mua công khai.
    - Số cổ phiếu còn lại chưa phân phối hết cho cổ đông hiện hữu khi được chào bán cho các đối tượng khác theo phương án này sẽ bị hạn chế chuyển nhượng với thời hạn 01 (một) năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán theo quy định pháp luật.
    - Trong trường hợp hết hạn phân phối cổ phiếu theo quy định của pháp luật (bao gồm cả thời gian được gia hạn nếu có), nếu vẫn còn cổ phiếu chưa phân phối hết thì số cổ phiếu chưa được phân phối hết này được hủy và HĐQT ra quyết định kết thúc đợt chào bán.
    - Cân nhắc lựa chọn và điều chỉnh phương án sử dụng vốn để đảm bảo nguyên tắc không ảnh hưởng đến nguồn vốn cũng như hoạt động kinh doanh thường xuyên của Công ty.
20. Thời điểm phát hành: Trong năm 2021 sau khi có chấp thuận của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.
21. Nguyên tắc xác định giá phát hành:

Giá phát hành dự kiến: 14.000 đồng/ cổ phiếu

- Giá trị sổ sách trên mỗi cổ phiếu của Công ty theo Báo cáo tài chính Quý 4/2020 tự lập của Công ty tại ngày 31/12/2020 là 14.557 đồng/ cổ phiếu.
- Giá trị thị trường giao dịch bình quân của cổ phiếu Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh 30 phiên gần nhất (từ ngày 21/12/2020 đến ngày 01/02/2021) là 30.818 đồng/ cổ phiếu.

Căn cứ vào chiến lược phát triển của Công ty cũng như nhu cầu tăng vốn điều lệ, đồng thời khuyến khích cổ đông gắn bó và đóng góp cho sự phát triển của Công ty nên HSC chào bán cổ phiếu cho cổ đông với giá thấp hơn giá trị sổ sách 3,83% và thấp hơn giá thị trường bình quân 30 phiên gần nhất 54,57%.

22. Mức độ pha loãng sau đợt phát hành

Khi phát hành thêm cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu có thể sẽ xuất hiện rủi ro pha loãng, bao gồm:

- Pha loãng Thu nhập cơ bản trên mỗi cổ phần (EPS)
- Pha loãng Giá trị sổ sách trên mỗi cổ phần (BVPS)
- Pha loãng tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết
- Pha loãng giá giao dịch cổ phiếu, cụ thể:

Tại ngày giao dịch không hưởng quyền mua cổ phiếu phát hành thêm của cổ đông hiện hữu, giá của cổ phiếu Công ty sẽ được thị trường điều chỉnh kỹ thuật theo công thức sau:

$$\text{Giá thị trường (điều chỉnh)} = \frac{PR(t-1) + I_1 * PR}{1 + I_1}$$

Trong đó:

PR (t-1) là giá giao dịch của cổ phiếu Công ty ngày trước ngày chốt danh sách thực hiện quyền

PR là giá phát hành thêm cho cổ đông hiện hữu

I_1 là Tỷ lệ vốn tăng

Ví dụ: Giá giao dịch của cổ phiếu HSC ngày trước ngày chốt danh sách thực hiện quyền là 30.000 đồng/cổ phiếu. Giá phát hành thêm cho cổ đông hiện hữu là 14.000 đồng/ cổ phiếu. Tỷ lệ chào bán cho cổ đông hiện hữu là 2:1. Như vậy giá thị trường điều chỉnh sẽ là:

Giá thị trường (điều chỉnh) = (30.000 + 0,5 * 14.000) / (1+ 0,5) = 24.666 đồng/ cổ phiếu.

II. MỤC ĐÍCH CHÀO BÁN VÀ PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG VỐN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT CHÀO BÁN CHO CỔ ĐÔNG HIỆN HỮU

Số tiền dự kiến thu được từ đợt chào bán cho cổ đông hiện hữu là 2.135.292.922.000 (*Hai nghìn một trăm ba mươi lăm tỷ hai trăm chín mươi hai triệu chín trăm hai mươi hai nghìn*) đồng được cân nhắc sử dụng cho các mục đích sau:

ẢNH HƯỞNG TÍCH CỰC

- Bổ sung vốn cho hoạt động cho vay giao dịch ký quỹ: 1.495.000.000.000 đồng
  (*Bằng chữ: Một nghìn bốn trăm chín mươi lăm tỷ đồng*)
- Bổ sung vốn cho hoạt động bảo lãnh phát hành chứng khoán: 427.000.000.000 đồng
  (*Bằng chữ: Bốn trăm hai mươi bảy tỷ đồng*)
- Bổ sung vốn cho hoạt động tự doanh: 213.292.922.000 đồng
  (*Bằng chữ: Hai trăm mười ba tỷ hai trăm chín mươi hai triệu chín trăm hai mươi hai nghìn đồng*)

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền Hội đồng quản trị điều chỉnh, bổ sung, sửa đổi và xây dựng Phương án sử dụng vốn chi tiết phù hợp với tình hình hoạt động kinh doanh thực tế của Công ty tại thời điểm phát hành và đảm bảo lợi ích tối đa cho Cổ đông và báo cáo Đại hội đồng cổ đông gần nhất.

III. ỦY QUYỀN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt giao cho Hội đồng quản trị tổ chức thực hiện, bao gồm nhưng không giới hạn, các công việc sau đây:

- Thực hiện triển khai Phương án phát hành và toàn quyền sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh Phương án phát hành nêu trên theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền theo đúng quy định của Điều lệ Công ty và Pháp luật hiện hành;
- Quyết định thời điểm cụ thể để thực hiện việc phát hành và thực hiện các thủ tục chốt danh sách cổ đông cho việc phát hành, lên phương án xử lý cổ phiếu mà cổ đông từ chối mua (nếu có);
- Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty để ghi nhận phần vốn điều lệ, cổ phần mới theo kết quả thực tế của việc phát hành tăng vốn điều lệ và điều chỉnh Giấy phép thành lập và hoạt động của Công ty Cổ phần Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh tại Ủy ban Chứng khoán Nhà nước sau khi hoàn tất đợt phát hành;
- Lưu ký và niêm yết bổ sung toàn bộ cổ phiếu phát hành cho cổ đông hiện hữu tại Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam và Sở Giao dịch Chứng khoán ngay sau khi hoàn tất việc phát hành;
- Triển khai và phê duyệt các hồ sơ cần thiết để đăng ký phát hành với Ủy ban chứng khoán Nhà nước; đăng ký chứng khoán bổ sung tại Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam và niêm yết bổ sung cổ phiếu phát hành thêm tại Sở Giao dịch chứng khoán;
- Triển khai thực hiện tất cả các thủ tục cần thiết để phát hành tăng vốn điều lệ theo phương án được Đại hội đồng cổ đông Công ty thông qua, phù hợp với quy định của pháp luật;
- Chỉ đạo, kiểm soát, xử lý các vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện các nội dung nêu trên;
- Tùy từng trường hợp cụ thể Hội đồng quản trị ủy quyền cho Tổng Giám Đốc để thực hiện một hoặc một số các công việc cụ thể nêu trên đây.

ĐIỀU 2

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT

S.Q.Đ:34-C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN TP.HỒ CHÍ MINH
QUẬN 1 TP.HỒ CHÍ MINH

ĐỖ HÙNG VIỆT

Nơi gởi:

+ Thành viên Hội đồng quản trị;

+ Thành viên Ban Kiểm soát;

+ Ban Tổng Giám đốc;

+ Lưu Văn phòng HĐQT,

TRỤ SỞ CHÍNH
Tầng 5 & 6, Tòa nhà AB, 76 Lê Lai,
P. Bến Thành, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh
T: (+84 28) 3823 3299 F: (+84 28) 3823 3301
E: info@hsc.com.vn W: www.hsc.com.vn

Số: 07/2021/NQ-HĐQT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 03 năm 2021

NGHỊ QUYẾT
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN TP. HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 11/GPHĐKD ngày 29/04/2003 và Giấy phép điều chỉnh số 40/GPĐC – UBCK ngày 25/06/2019 do Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước cấp;

Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh;

Căn cứ vào Biên bản số 07/2021/BB-HĐQT ngày 25/03/2021 của Hội đồng quản trị.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN TP. HỒ CHÍ MINH
QUYẾT NGHỊ

ĐIỀU 1

Hội đồng quản trị thông qua Dự đoán kết quả hoạt động kinh doanh Quý 1 năm 2021 với các chỉ số tài chính cơ bản như sau.

Đơn vị tính: Triệu đồng

CHỈ TIÊU	KẾT QUẢ QUÝ		KẾ HOẠCH	THAY ĐỔI	% THỰC HIỆN KẾ HOẠCH
	Q1 2020	Q1 2021	2021(P)	Q1.2021/ Q1.2020	Q1.2021/ Y21(P)
DOANH THU	**282**	**692**	**2.471**	**145%**	**28%**
Môi giới cá nhân	*51*	*157*	*565*	*209%*	*28%*
Môi giới tổ chức	*38*	*112*	*286*	*195%*	*39%*
Tư vấn Tài chính doanh nghiệp	*0*	*5*	*80*	*1595%*	*6%*
Tự doanh	*31*	*152*	*332*	*383%*	*46%*
Phân tích	*0*	*1*	*2*	*105%*	*26%*
Cho vay ký quỹ	*116*	*209*	*973*	*80%*	*21%*
Hoạt động ngân quỹ	*45*	*56*	*233*	*23%*	*24%*
CHI PHÍ KINH DOANH	**114**	**231**	**1.006**	**103%**	**23%**
Biến phí	*53*	*176,3*	*760*	*230%*	*23%*
Định phí	*61*	*54,9*	*246*	*-10%*	*22%*
LỢI NHUẬN TỪ KINH DOANH	**168**	**460**	**1.465**	**173%**	**31%**
CHI PHÍ QUẢN LÝ	**33**	**40**	**175**	**19%**	**23%**
Chi phí vận hành	*25*	*31*	*139*	*22%*	*22%*
Chi phí điều hành	*3*	*4*	*16*	*24%*	*23%*
Chi phí khác	*5*	*5*	*19*	*4%*	*27%*
Trích thưởng công ty	**9**	**18**	**87**	**107%**	**21%**
LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ	**127**	**403**	**1.203**	**218%**	**33%**

ĐIỀU 2

Hội đồng quản trị đã nhận Đơn xin từ nhiệm chức danh thành viên Hội đồng quản trị của Ông Lâm Hoài Anh vào ngày 05/03/2021. Hội đồng quản trị sẽ trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm tài chính 2020 xem xét và chấp thuận việc từ nhiệm chức danh thành viên Hội đồng quản trị của Ông Lâm Hoài Anh.

ĐIỀU 3

Hội đồng quản trị thông qua đồng ý trích tổng mức trích phụ cấp hoàn thành công việc năm 2020 như sau:

- Tổng khoản trích phụ cấp công việc: 68.566.000.000 VND (*Sáu mươi tám tỷ năm trăm sáu mươi sáu triệu đồng*)

  Trong đó:

  - Phụ cấp công việc chi trả bằng tiền mặt: 50.000.000.000 VND (*Năm mươi tỷ đồng*)
  - Bổ sung Quỹ khen thưởng, phúc lợi: 18.566.000.000 VND (*Mười ba tỷ năm trăm sáu mươi sáu triệu đồng*)

ĐIỀU 4

Hội đồng quản trị thông qua phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong công ty (ESOP) và ủy quyền cho Ban Điều hành xây dựng chi tiết phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong công ty (ESOP) trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm tài chính 2020.

ĐIỀU 5

Hội đồng quản trị thông qua bổ sung các nội dung sau vào chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm tài chính 2020 của Công ty. Chi tiết như sau:

- Báo cáo tiến độ phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn cổ phần năm 2021
- Tờ trình Phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong công ty (ESOP)
- Tờ trình Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị
- Tờ trình Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát
- Thảo luận về xu hướng chuyển giao dịch từ HOSE sang HNX của các công ty niêm yết tại HOSE

Nội dung chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm tài chính 2020 như sau:

1. Báo cáo hoạt động năm 2020 của Hội đồng quản trị
2. Báo cáo tình hình hoạt động Công ty năm 2020 của Ban Tổng Giám đốc
3. Kế hoạch kinh doanh năm 2021
4. Báo cáo thẩm tra hoạt động Công ty năm 2020 của Ban Kiểm soát
5. Báo cáo tiến độ phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn cổ phần năm 2021
6. Bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát nhiệm kỳ V (2021 – 2025)
7. Các tờ trình của Hội đồng quản trị:

- Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2020
- Tỷ lệ cổ tức đợt 2 năm 2020
- Kế hoạch cổ tức năm 2021
- Phương án phân phối lợi nhuận năm 2020
- Lựa chọn công ty kiểm toán năm tài chính 2021
- Điều chỉnh tỷ lệ sở hữu nước ngoài
- Phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong công ty (ESOP)
- Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty
- Sửa đổi, bổ sung Quy chế quản trị nội bộ
- Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị
- Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát

8. Những nội dung khác thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ (nếu có)
9. Thảo luận về xu hướng chuyển giao dịch từ HOSE sang HNX của các công ty niêm yết tại HOSE

ĐIỀU 6

Hội đồng quản trị thông qua nội dung các tờ trình trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm tài chính 2020 của Công ty như sau:

❖ Tỷ lệ chia cổ tức đợt 2 năm 2020

- Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh
- Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu
- Vốn điều lệ: 3.058.822.630.000 đồng
- Tỷ lệ: 7% (*tương đương 700 đồng/ cổ phiếu*)
- Hình thức thanh toán: Tiền mặt
- Thời gian thực hiện:
  - Ngày đăng ký cuối cùng: Dự kiến ngày 12/05/2021
  - Ngày thanh toán: Dự kiến ngày 27/05/2021
- Thuế Thu nhập cá nhân: ĐHĐCĐ giao cho HĐQT thực hiện khấu trừ Thuế Thu nhập cá nhân tương ứng với phần cổ tức chi trả, đồng thời thay mặt cổ đông thực hiện nghĩa vụ nộp phần Thuế Thu nhập cá nhân đã khấu trừ cho Cơ quan Thuế theo đúng quy định của Pháp luật.

❖ Kế hoạch cổ tức năm 2021

- Tỷ lệ: Căn cứ vào kết quả kinh doanh thực tế của Công ty tại thời điểm chi trả cổ tức, ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định tỷ lệ cổ tức năm 2021 khoảng 12% (*tương đương 1.200 đồng/ cổ phiếu*)
- Hình thức chi trả: Tiền mặt
- Thời gian thực hiện: ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT căn cứ vào tình hình thực tế lựa chọn thời điểm thích hợp để thực hiện việc chi trả cổ tức năm 2021.

- Thuế Thu nhập cá nhân: ĐHĐCĐ giao cho HĐQT thực hiện khấu trừ Thuế Thu nhập cá nhân tương ứng với phần cổ tức chi trả, đồng thời thay mặt cổ đông thực hiện nghĩa vụ nộp phần Thuế Thu nhập cá nhân đã khấu trừ cho Cơ quan Thuế theo đúng quy định của Pháp luật.

❖ Phương án phân phối lợi nhuận năm 2020

Tỷ lệ trích lập các quỹ trong phương án phân phối lợi nhuận năm 2020 như sau:

- Quỹ dự trữ bổ sung vốn Điều lệ: 5% lợi nhuận sau thuế
- Quỹ dự trữ bắt buộc: 5% lợi nhuận sau thuế
- Quỹ khen thưởng, phúc lợi: 3,5% lợi nhuận sau thuế
- Quỹ hoạt động của HĐQT và BKS sử dụng cho năm 2020: 1,5% lợi nhuận sau thuế

ĐIỀU 7

Hội đồng quản trị chấp thuận nguyên tắc việc phát hành chứng quyền của Công ty như sau:

a. Danh mục chứng khoán cơ sở

- Danh mục chứng khoán cở sở đề xuất: **FPT, HDB, HPG, MBB, MWG, PNJ, VIC, VNM.**
- Quy định đối với từng đợt của từng mã phát hành:
  - Quy mô: 5.000.000 chứng quyền
  - Giá phát hành: Từ 1.000 – 3.000 VND
  - Tỷ lệ chuyển đổi: Được điều chỉnh để giá chứng quyền nằm trong khung giá từ 1.000 – 3.000 VND
  - Giá trị phát hành: Từ 5.000.000.000 – 15.000.000.000 VND
- Tổng khối lượng phát hành: 35.000.000 chứng quyền
- Tổng giá trị phát hành: Dự kiến 60.000.000.000 VND
- Tổng giá trị tài sản đảm bảo tại Ngân hàng BIDV: 30.000.000.000 VND

b. Thời gian dự kiến phát hành

Thời gian dự kiến phát hành: Quý 2 năm 2021

c. Thẩm quyền của Ban Điều hành

Hội đồng quản trị ủy quyền cho Ban Điều hành:

- Lựa chọn thời điểm phù hợp để thực hiện việc chào bán các chứng quyền này.
- Phụ trách tính toán chi tiết để quyết định Giá chào bán chứng quyền trong Thông báo phát hành chứng quyền sau khi nhận được Giấy chứng nhận chào bán chứng quyền của Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước trên nguyên tắc phù hợp với tình hình thị trường và nhu cầu của nhà đầu tư.
- Hoàn thiện hồ sơ chào bán cho từng đợt phát hành chứng quyền.

d. Thẩm quyền của Chủ tịch Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị ủy quyền cho Chủ tịch ký các văn bản thuộc thẩm quyền phê duyệt của Hội đồng quản trị nằm trong kế hoạch phát hành chứng quyền đã được Hội đồng quản trị chấp thuận trong từng bộ hồ sơ phát hành chứng quyền.

ĐIỀU 8

Hội đồng quản trị thông qua việc thay đổi địa điểm của Chi nhánh Hoàn Kiếm, khu vực miền Bắc, chi tiết như sau:

- ***Địa chỉ trước khi điều chỉnh***: Tầng 5 Tòa nhà số 11 Trần Hưng Đạo, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội
- ***Địa chỉ sau khi điều chỉnh***: Tầng 3A & 7, Tòa nhà Mặt trời Sông Hồng, số 23 Phan Chu Trinh, Phường Phan Chu Trinh, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội

ĐIỀU 9

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN TP.HỒ CHÍ MINH

ĐỖ HÙNG VIỆT

Nơi gởi:
+ Thành viên Hội đồng quản trị;
+ Thành viên Ban Kiểm soát;
+ Ban Tổng Giám đốc;
+ Lưu Văn phòng HĐQT,

Số:22/2021/NQ-HĐQT
No.22/2021/NQ-HĐQT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 5 năm 2021
Ho Chi Minh City, May 20, 2021

NGHỊ QUYẾT
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN TP. HỒ CHÍ MINH
RESOLUTION
BOARD OF DIRECTORS
HO CHI MINH CITY SECURITIES CORPORATION

Căn cứ Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 11/GPHĐKD ngày 29/04/2003 và Giấy phép điều chỉnh số 13/GPĐC – UBCK ngày 16/3/2020 do Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước cấp;
In accordance with Business License No. 11/GPHĐKD dated April 29, 2003 and Amended License No. 13/GPĐC-UBCK dated March 16, 2020 issued by the State Securities Commission of Vietnam;
Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh;
HSC's Corporate Charter;
Căn cứ vào Biên bản số 22/2021/BB-HĐQT ngày 22/5/2021 của Hội đồng quản trị.
Minutes No.22/2021/BB-HĐQT dated May 22, 2021.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN TP. HỒ CHÍ MINH
QUYẾT NGHỊ
BOARD OF DIRECTORS
HO CHI MINH CITY SECURITIES CORPORATION
HEREBY RESOLVED

ĐIỀU 1
ARTICLE 1

Hội đồng quản trị thông qua việc đầu tư vào trái phiếu tăng vốn cấp 2 của Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV). Chi tiết như sau:
The Board of Directors approved to invest in a tier-2 bond of Bank for Investment and Development of Vietnam (BIDV) as follows:

Tổ chức phát hành: *Issuer:*	Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển (BIDV) *Bank for Investment and Development of Vietnam (BIDV)*
Đơn vị tư vấn và bảo lãnh phát hành: *The consulting and underwriting agency:*	Công ty Cổ phần chứng khoán TP. Hồ Chí Minh (HSC) *Ho Chi Minh Securities Corporation (HSC)*
Mục đích phát hành: *Issuance purpose:*	Tăng quy mô hoạt động của Tổ chức phát hành *Increase the operational scale of the issuer*
Loại trái phiếu: *Bond type:*	Trái phiếu ngân hàng tăng vốn cấp 2, không có tài sản đảm bảo, không kèm chứng quyền *Tier-2 bank bond, unsecured and without options*
Kỳ hạn: *Maturity:*	08 năm *08 years*

Điều khoản mua lại: *Redemption terms:*	Tổ chức phát hành được mua lại một phần hay toàn bộ vào ngày tròn 03 năm kể từ ngày phát hành. *The issuer is entitled to buy back the bonds in whole or in part after 3 full years from the date of issue*
Mệnh giá trái phiếu: *Face value:*	100,000 đồng/ Trái phiếu *VND 100,000/ bond*
Giá phát hành: *Issuance value:*	Bằng 100% mệnh giá *Equal to 100% of face value*
Khối lượng phát hành *Issuance volume*	2.000 tỷ đồng Trong đó: - 1.200 tỷ đồng HSC bảo lãnh theo Phương thức cam kết chắc chắn - 800 tỷ đồng HSC bảo lãnh theo Phương thức nỗ lực tối đa *VND2,000 billions, of which underwriting methods:* - *With firm commitment: VND1,200 bilions* - *With best effort: Up to VND 800 bilions*
Lãi suất dự kiến *Expected coupon*	- Bằng lãi suất tham chiếu + biên độ 0,9%/năm *Equal to the Reference Interest Rate + spread of 0.9%/year.* Lãi suất tham chiếu có nghĩa là trung bình cộng lãi suất tiền gửi tiết kiệm cá nhân bằng Đồng Việt Nam, trả sau, áp dụng cho kỳ hạn 12 tháng (hoặc tương đương) của bốn (04) ngân hàng bao gồm BIDV, Vietcombank, Agribank và Vietinbank. *The Reference Interest Rate is the average of personal savings interest rate in VND, paid later, applicable for 12-month (or equivalent) term of four (04) banks including BIDV, Vietcombank , Agribank and Vietinbank* - Thời hạn điều chỉnh lãi suất tham chiếu: 06 tháng/ lần *Frequency of adjusting the interest rate: Every 06 months* - Nếu BIDV vào Ngày Thực Hiện Quyền Mua Lại, lãi suất Trái Phiếu áp dụng cho các Kỳ Tính Lãi trong năm thứ 06 (sáu), thứ 07 (bảy), và thứ 08 (tám) kể từ Ngày Phát Hành sẽ bằng Lãi Suất Tham Chiếu + biên độ 0.9%/năm + step-up 1,67% /năm. *At the date of early redemption of the bonds, the interest rate applied for the 6th, 7th and 8th year from the issuance date will be equal to the Reference Interest Rate + 0.9%/year + Step-up 1.67%/year*
Phí tư vấn và bảo lãnh: *Consulting and underwriting fees:*	0.5% trên tổng khối lượng phát hành (chi phí trả trước, thanh toán 1 lần) *0.5% of the total issuing volume (prepaid and one time)*
Phương thức thanh toán: *Method of payment:*	Thanh toán gốc và lãi 01 năm một lần vào ngày thanh toán lãi và/hoặc ngày đáo hạn, hoặc ngày đến hạn khác để thực hiện mua lại. *The interest will be paid once a year. The principle will be paid once at maturity or at the date of early redemption*
Niêm yết: *Listing:*	Trái phiếu sẽ được niêm yết tại HNX sau khi phát hành theo quy định của Luật Chứng khoán *The bonds will be listed on HNX after issuance according to the Securities Law.*

Hội đồng quản trị ủy quyền cho Ban Điều hành thực hiện thủ tục cần thiết để ký kết thỏa thuận, hợp đồng và các văn bản có liên quan với Ngân hàng BIVD phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.

The Board of Directors authorized the Board of Management to conduct the necessary procedures related to signing agreements, contracts and related documents with BIDV that complying with the current legal provisions.

ĐIỀU 2

ARTICLE 2

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Resolution takes effect from the signature date.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT
FOR AND ON BEHALF OF THE BOARD OF DIRECTORS
CHAIRMAN

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN TP.HỒ CHÍ MINH

JOHAN NYVENE

Nơi gởi:
+ Thành viên Hội đồng quản trị;
+ Thành viên Ban Kiểm soát;
+ Ban Tổng Giám đốc;
+ Lưu Văn phòng HĐQT,

To:
- BoD members;
- BoS members
- BoM members
- BoD Office for archiving,

Số: 27/2021/NQ-HĐQT
No.27/2021/NQ-HĐQT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 6 năm 2021
Ho Chi Minh City, June 10, 2021

NGHỊ QUYẾT
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN TP. HỒ CHÍ MINH
RESOLUTION
BOARD OF DIRECTORS
HO CHI MINH CITY SECURITIES CORPORATION

Căn cứ Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 11/GPHĐKD ngày 29/04/2003 và Giấy phép điều chỉnh số 13/GPĐC – UBCK ngày 16/3/2020 do Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước cấp;
In accordance with Business License No. 11/GPHĐKD dated April 29, 2003 and Amended License No. 13/GPĐC-UBCK dated March 16, 2020 issued by the State Securities Commission of Vietnam;
Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh;
HSC's Corporate Charter;
Căn cứ vào Biên bản số 27/2021/BB-HĐQT ngày 10/6/2021 của Hội đồng quản trị.
Minutes No.27/2021/BB-HĐQT dated June 10, 2021.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN TP. HỒ CHÍ MINH
QUYẾT NGHỊ
BOARD OF DIRECTORS
HO CHI MINH CITY SECURITIES CORPORATION
HEREBY RESOLVED

ĐIỀU 1
ARTICLE 1

Hội đồng quản trị thông qua việc vay vốn tại Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam (MSB). Chi tiết như sau:
The Board of Directors approved the credit line at Vietnam Maritime Commercial Joint Stock Bank (MSB), details as belows:

- Giá trị vay: 1.800.000.000.000 đồng (*Bằng chữ: Một nghìn tám trăm tỷ đồng chẵn*)
  Total credit line in VND is 1.800.000.000.000 VND (In words: One thousand eight hundred billion dong)
  Trong đó:
  Off which:
  - Tín chấp: 1.600.000.000.000 đồng (*Bằng chữ: Một nghìn sáu trăm tỷ đồng chẵn*)
    Unsecured: VND1.600.000.000.000 (In words: One thousand six hundred billion dong)
  - Thế chấp bằng tiền gửi: 200.000.000.000 đồng (*Bằng chữ: Hai trăm tỷ đồng chẵn*)
    Secured by collateral: 200.000.000.000 VND (In words: Two hundred billion dong)
- Mục đích vay vốn:
  Purposes
  Bổ sung vốn lưu động phục vụ hoạt động đầu tư, kinh doanh Trái phiếu Chính phủ/Chứng chỉ tiền gửi, thực hiện nghiệp vụ giao dịch ký quỹ và các mục đích khác phù hợp với quy định của pháp luật.
  Supplementing to working capital for government bond/certificate of deposit trading, margin trading and other purposes in accordance with law.
- Lãi suất vay: Theo quy định về lãi suất của Ngân hàng MSB
  Interest rate: According to the regulations on interest rare of MSB

- Chấp thuận cho Ngân hàng MSB có quyền tự động trích tiền từ tài khoản của Công ty tại Ngân hàng MSB và tại các Tổ chức tín dụng khác để thực hiện nghĩa vụ đến hạn theo các cam kết ngoại bảng hoặc thu hồi nợ gốc, lãi và các khoản phí, chi phí phải trả mà không cần sự chấp thuận của Công ty.
  HSC agrees to give MSB the right to automatically deduct money from the Company's accounts at MSB and other credit institutions to fulfill their due obligations according to off-balance sheet commitments or to recover principal, interest and fees, and expenses payable without the Company's approval.

ĐIỀU 2
ARTICLE 2
Hội đồng quản trị giao cho Người đại diện HSC ký kết các thỏa thuận, hợp đồng và các văn bản khác liên quan đến việc vay vốn tại Ngân hàng MSB và chịu trách nhiệm thực hiện các thủ tục liên quan:
The Board of Direcotrs authorize the Representatives of Ho Chi Minh City Securities Corporation (HSC) who are responsible for conducting the approved contents by the BODs as well as signing deals, contracts and bank-related documents are

- Người đại diện HSC ký hợp đồng và các hồ sơ:
  The Representative of HSC who can sign contracts and related documents is:
  Ông Trịnh Hoài Giang – Tổng Giám đốc;
  Mr. Trinh Hoai Giang – Chief Executive Officer
- Người được ủy quyền ký hợp đồng và các hồ sơ:
  The persons who are authorized to sign contracts and related documents are:
  1. Ông Lâm Hữu Hổ – Giám đốc Tài chính; hoặc
     Mr. Lam Huu Ho – Chief Financial Officer; or
  2. Ông Nguyễn Tấn Thắng – Giám đốc Đầu tư trái phiếu
     Mr. Nguyen Tan Thang – Director of Fixed Income Investment

ĐIỀU 3
ARTICLE 3
Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.
Resolution takes effect from the signature date.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT
FOR AND ON BEHALF OF THE BOARD OF DIRECTORS
CHAIRMAN

S.Q.Đ: 34-C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN TP.HỒ CHÍ MINH
QUẬN 1 TP. HỒ CHÍ MINH

JOHAN NYVENE

Nơi gởi:
+ Thành viên Hội đồng quản trị;
+ Thành viên Ban Kiểm soát;
+ Ban Tổng Giám đốc;
+ Lưu Văn phòng HĐQT,
To:
- BoD members;
- BoS members
- BoM members
- BoD Office for archiving,,

Số: 29/2021/NQ-HĐQT
No.29/2021/NQ-HĐQT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 6 năm 2021
Ho Chi Minh City, June 22, 2021

NGHỊ QUYẾT
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN TP. HỒ CHÍ MINH
RESOLUTION
BOARD OF DIRECTORS
HO CHI MINH CITY SECURITIES CORPORATION

Căn cứ Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 11/GPHĐKD ngày 29/04/2003 và Giấy phép điều chỉnh số 13/GPĐC – UBCK ngày 16/3/2020 do Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước cấp;
In accordance with Business License No. 11/GPHĐKD dated April 29, 2003 and Amended License No. 13/GPĐC-UBCK dated March 16, 2020 issued by the State Securities Commission of Vietnam;
Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh;
HSC's Corporate Charter;
Căn cứ vào Biên bản số 29/2021/BB-HĐQT ngày 22/6/2021 của Hội đồng quản trị.
Minutes No.29/2021/BB-HĐQT dated June 22, 2021.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN TP. HỒ CHÍ MINH
QUYẾT NGHỊ
BOARD OF DIRECTORS
HO CHI MINH CITY SECURITIES CORPORATION
HEREBY RESOLVED

ĐIỀU 1
ARTICLE 1

Hội đồng quản trị thông qua việc tăng hạn mức tín dụng và cầm cố tài sản tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam – Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh (Vietcombank) với các nội dung cơ bản như sau:
The Board of Directors approved to increase the credit line and pledged asset at Vietcombank – Ho Chi Minh Branch. The details of the new credit line is as follows:

- Tổng hạn mức tín dụng quy đồng Việt Nam là: 2.500.000.000.000 VND (*Bằng chữ: Hai nghìn năm trăm tỷ Việt Nam đồng*)
  Total credit line in VND is 2,500,000,000,000 VND (In words: Two thousand and five hundred billion Vietnam dong)
- Mục đích: Tài trợ các nhu cầu tín dụng ngắn hạn hợp pháp, hợp lý, hợp lệ phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh.
  Purpose: To finance legal, reasonable and valid short-term needs for production and business activities
- Thời gian vay: Tối đa 12 tháng/ lần cấp tín dụng
  Availability period: Not more than 12 months since the date of signing the credit contract
- Biện pháp bảo đảm: Cấp tín dụng có bảo đảm 100% bằng tài sản bảo đảm bao gồm:
  Collaterals: Credit line with 100% collateral
  - Tiền gửi tại Vietcombank/ trái phiếu do Vietcombank phát hành, và/hoặc
    Deposits at VCB/ bonds issued by VCB, or/and
  - Tiền gửi tại tổ chức tín dụng khác/ trái phiếu do tổ chức tín dụng khác phát hành mà tổ chức tín dụng nhận tiền gửi/ phát hành thuộc danh mục theo quy định của Vietcombank trong từng thời kỳ

Deposits at other credit institutions/ bonds issued by other credit institutions under the list of credit institutions approved by VCB according to each period of time.

- Người đại diện Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh tổ chức thực hiện các nội dung đã được Hội đồng quản trị thông qua nêu trên và thực hiện thủ tục để ký kết thỏa thuận, hợp đồng và các văn bản có liên quan với Ngân hàng phù hợp với quy định của pháp luật như sau:
  The Representatives of Hochiminh Securities Corporation (HSC) who are responsible for conducting the approved contents by the BODs as well as signing deals, contracts and bank-related documents are:
  - Người đại diện HSC ký các hồ sơ:
    The Representative of HSC who can sign contracts and related documents is:
    Ông Trịnh Hoài Giang – Tổng Giám đốc;
    Mr. Trinh Hoai Giang – Chief Executive Officer
  - Người được ủy quyền ký các hồ sơ:
    The persons who are authorized to sign contracts and related documents are:
    1. Ông Lâm Hữu Hổ – Giám đốc Tài chính; hoặc
       Mr. Lam Huu Ho – Chief Financial Officer; or
    2. Ông Nguyễn Tấn Thắng – Giám đốc Đầu tư trái phiếu
       Mr. Nguyen Tan Thang – Director of Fixed Income Investment

ĐIỀU 2
ARTICLE 2

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.
Resolution takes effect from the signature date.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT
FOR AND ON BEHALF OF THE BOARD OF DIRECTORS
CHAIRMAN

S.Q.Đ: 34-C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN TP.HỒ CHÍ MINH
QUẬN 1 TP.HỒ CHÍ MINH

JOHAN NYVENE

Nơi gởi:
+ Thành viên Hội đồng quản trị;
+ Thành viên Ban Kiểm soát;
+ Ban Tổng Giám đốc;
+ Lưu Văn phòng HĐQT,
To:
- BoD members;
- BoS members
- BoM members
- BoD Office for archiving,

Số: 30/2021/NQ-HĐQT
No.30/2021/NQ-HĐQT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 6 năm 2021
Ho Chi Minh City, June 30, 2021

NGHỊ QUYẾT
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN TP. HỒ CHÍ MINH
RESOLUTION
BOARD OF DIRECTORS
HO CHI MINH CITY SECURITIES CORPORATION

Căn cứ Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 11/GPHĐKD ngày 29/04/2003 và Giấy phép điều chỉnh số 13/GPĐC – UBCK ngày 16/3/2020 do Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước cấp;
In accordance with Business License No. 11/GPHĐKD dated April 29, 2003 and Amended License No. 13/GPĐC-UBCK dated March 16, 2020 issued by the State Securities Commission of Vietnam;
Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh;
HSC's Corporate Charter;
Căn cứ vào Biên bản số 30/2021/BB-HĐQT ngày 30/6/2021 của Hội đồng quản trị.
Minutes No.30/2021/BB-HĐQT dated June 30, 2021.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN TP. HỒ CHÍ MINH
QUYẾT NGHỊ
BOARD OF DIRECTORS
HO CHI MINH CITY SECURITIES CORPORATION
HEREBY RESOLVED

ĐIỀU 1
ARTICLE 1

Hội đồng quản trị thông qua việc tăng hạn mức tín dụng tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam (CTG) – Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh với các nội dung cơ bản như sau:
The Board of Directors approved to increase the credit line at Vietinbank – Ho Chi Minh Branch. The details of the new credit line is as follows:

- Đồng ý thực hiện giao dịch tín dụng (*theo một hoặc nhiều hoặc đồng thời các hình thức cấp tín dụng: cho vay hạn mức, thấu chi hạn mức…*) và thông qua các Hợp đồng có liên quan giữa Công ty HSC và Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam – Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh với số tiền tối đa là 2.000.000.000.000 VND (*Bằng chữ: Hai nghìn tỷ đồng*).
  Agree to conduct credit transactions (according to one or many or simultaneously different types of credit lines such as credit limit, overdraft...) through related contracts signed between HSC and Vietinbank – Ho Chi Minh Branch and the maximum total value of all transactions is VND2,000,000,000,000 (Two thousand billion Vietnam dong)
- Đồng ý việc sử dụng các tài sản dưới đây của Công ty HSC để đảm bảo cho các nghĩa vụ trả nợ của Công ty HSC đối với Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam – Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh phát sinh từ các giao dịch cấp tín dụng nêu tại và các giao dịch khác giữa Công ty HSC với Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam – Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh:
  Agree to use the following assets of HSC to secure HSC Company's debt payment obligations to Vietinbank – Ho Chi Minh Branch which arised from the above-mentioned credit transactions and other transactions between HSC and Vietinbank – Ho Chi Minh Branch:
  - Trái phiếu niêm yết do Vietinbank phát hành.
    Listed bonds issued by Vietinbank.

- Tài sản thanh khoản cao mở tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam hoặc tại các tổ chức tín dụng khác.
  High-liquidity assets opened at Vietinbank or other credit institutions.

- Người đại diện Công ty HSC ký kết các Hợp đồng, hồ sơ, chứng từ và thực hiện các thủ tục cần thiết liên quan đến việc vay vốn, thấu chi, nhận nợ vay, thế chấp (Biên bản kiểm tra tài sản, biên bản định giá tài sản, biên bản định giá lại tài sản, hợp đồng thế chấp tài sản, phụ lục hợp đồng thế chấp tài sản, các văn bản sửa đổi bổ sung hợp đồng thế chấp tài sản, công chứng tài sản, đăng ký giao dịch đảm bảo tài sản) và các giao dịch khác với Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam – Chi nhánh TP.HCM để vay vốn như sau:
  The Representatives of HSC will sign contracts, documents, receipts ... and conduct necessary procedures related to the borrowing, overdrafts, loans, collaterals (records of property inspection and valuation, mortgage contract or appendices, documents amending and supplementing contracts of property mortgage, notarization of assets, registration of property security transactions with Vietinbank – Ho Chi Minh Branch are as follows:
  - Người đại diện HSC ký hợp đồng và các hồ sơ:
    The Representative of HSC who can sign contracts and related documents is:
    Ông Trịnh Hoài Giang – Tổng Giám đốc;
    Mr. Trinh Hoai Giang – Chief Executive Officer;
  - Người được ủy quyền ký hợp đồng và các hồ sơ:
    The persons who are authorized to sign contracts and related documents are:
    1. Ông Lâm Hữu Hổ – Giám đốc Tài chính; hoặc
       Mr. Lam Huu Ho – Chief Financial Officer; or
    2. Ông Nguyễn Tấn Thắng – Giám đốc Đầu tư trái phiếu
       Mr. Nguyen Tan Thang – Director of Fixed Income Investment
  - Thời hạn ủy quyền: Có hiệu lực từ ngày Hội đồng quản trị thông qua đến khi có sự thay đổi bằng văn bản.
    Authorization period: The effectiveness of authorization is from the date the Board of Directors approved until there is a change in written document.

ĐIỀU 2
ARTICLE 2
Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.
Resolution takes effect from the signatur date.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT
FOR AND ON BEHALF OF THE BOARD OF DIRECTORS
CHAIRMAN

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN TP.HỒ CHÍ MINH

JOHAN NYVENE

Nơi gởi:
+ Thành viên Hội đồng quản trị;
+ Thành viên Ban Kiểm soát;
+ Ban Tổng Giám đốc;
+ Lưu Văn phòng HĐQT,
To:
- *BoD members;*
- *BoS members*
- *BoM members*
- *BoD Office for archiving,*

Số: 31/2021/NQ-HĐQT
No.31/2021/NQ-HĐQT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 07 tháng 7 năm 2021
Ho Chi Minh City, July 07, 2021

NGHỊ QUYẾT
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN TP. HỒ CHÍ MINH
RESOLUTION
BOARD OF DIRECTORS
HO CHI MINH CITY SECURITIES CORPORATION

Căn cứ Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 11/GPHĐKD ngày 29/04/2003 và Giấy phép điều chỉnh số 13/GPĐC – UBCK ngày 16/3/2020 do Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước cấp;
In accordance with Business License No. 11/GPHĐKD dated April 29, 2003 and Amended License No. 13/GPĐC-UBCK dated March 16, 2020 issued by the State Securities Commission of Vietnam;
Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh;
HSC's Corporate Charter;
Căn cứ vào Biên bản số 31/2021/BB-HĐQT ngày 07/7/2021 của Hội đồng quản trị.
Minutes No.31/2021/BB-HĐQT dated July 07, 2021.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN TP. HỒ CHÍ MINH
QUYẾT NGHỊ
BOARD OF DIRECTORS
HO CHI MINH CITY SECURITIES CORPORATION
HEREBY RESOLVED

ĐIỀU 1
ARTICLE 1

Hội đồng quản trị thông qua việc tăng hạn mức tín dụng tại Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam (VIB) với các nội dung cơ bản như sau:
The Board of Directors approved to increase the credit line from Vietnam International Bank (VIB). The details of the new credit line are as follows:

- Tổng hạn mức vay: 1.500.000.000.000 đồng (*Một ngàn năm trăm tỷ đồng*)
  Total credit line in VND is VND 1,500,000,000,000 (In words: One thousand five hundred billion dong)
  Trong đó:
  Off which:
  - Hạn mức: 1.200 tỷ đồng (*Một ngàn hai trăm tỷ đồng*) là hạn mức tín chấp, không có tài sản đảm bảo.
    Unsecured: VND 1,200,000,000.000 (In words: One thousand two hundred billion dong)
  - Hạn mức: 300 tỷ đồng (Ba trăm tỷ đồng) là hạn mức được thế chấp bằng những loại tài sản đảm bảo như sau:
    Secured by collateral: VND 300,000,000,000 (In words: Three hundred billion dong)
    Collaterals:
    - Giấy tờ có giá do VIB phát hành; tiền trên tài khoản thanh toán của HSC mở tại VIB; Hợp đồng tiền gửi tại VIB.
      Valuable papers issued by VIB; cash on the HSC's checking account maitained at VIB; contracts of term deposits at VIB.
    - Hợp đồng tiền gửi, Giấy tờ có giá do các chi nhánh tại khu vực Hà Nội và Hồ Chí Minh của các ngân hàng BIDV, VCB, Vietinbank, Agribank, MB, ACB, TCB, VPB phát hành.

Term deposits, valuable papers issued by Ha Noi or HCMC branches of banks such as BIDV, VCB, Vietinbank, Agribank, MB, ACB, TCB, VPB.

- Mục đích vay: Bổ sung vốn lưu động
  Purposes: Supplementing to working capital for the following business activities
  - Đầu tư, kinh doanh giấy tờ có giá, trái phiếu chính phủ, trái phiếu được chính phủ bảo lãnh, trái phiếu chính quyền địa phương.
    Investing in or trading valuable papers, treasury bonds, government-guaranteed bonds, municipal bonds.
  - Đầu tư, kinh doanh trái phiếu doanh nghiệp niêm yết.
    Investing in or trading listed corporate bonds.
  - Đầu tư, kinh doanh cổ phiếu và cho vay giao dịch ký quỹ, cho vay ứng trước tiền bán chứng khoán.
    Margin lending or advance for selling equities.
  - Bổ sung vốn lưu động khác (ngoài các mục đích đã kể trên) phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh phù hợp với quy định của pháp luật.
    Other business purposes in accordance with the legal regulations.
- Thời hạn vay: Ngắn hạn, chi tiết như sau:
  Loan tenors: Short-term loans with details as follows:
  - Không quá 03 tháng đối với hạn mức không có tài sản đảm bảo.
    Not more than 03 months for the unsecured line.
  - Không quá 06 tháng đối với hạn mức có tài sản đảm bảo.
    Not more than 06 months for the secured line.
- Thời hạn của hạn mức vay: 12 tháng
  Availability of this credit facility: 12 months
- Người đại diện Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh tổ chức thực hiện các nội dung đã được Hội đồng quản trị thông qua nêu trên và thực hiện thủ tục để ký kết thỏa thuận, hợp đồng và các văn bản có liên quan với Ngân hàng phù hợp với quy định của pháp luật như sau:
  The Representatives of Ho Chi Minh Securities Corporation (HSC) who are responsible for conducting the approved contents by the BODs as well as signing deals, contracts and bank-related documents are:
  - Người đại diện HSC ký hợp đồng và các hồ sơ:
    The Representative of HSC who can sign contracts and related documents is:
    Ông Trịnh Hoài Giang – Tổng Giám đốc;
    Mr. Trinh Hoai Giang – Chief Executive Officer;
  - Người được ủy quyền ký hợp đồng và các hồ sơ:
    The persons who are authorized to sign contracts and related documents are:
    1. Ông Lâm Hữu Hổ – Giám đốc Tài chính; hoặc
       Mr. Lam Huu Ho – Chief Financial Officer; or
    2. Ông Nguyễn Tấn Thắng – Giám đốc Đầu tư trái phiếu
       Mr. Nguyen Tan Thang – Director of Fixed Income Investment
  - Thời hạn ủy quyền: Có hiệu lực từ ngày Hội đồng quản trị thông qua đến khi có sự thay đổi bằng văn bản.
    Authorization period: The effectiveness of authorization is from the date the Board of Directors approved until there is a change in written document.

ĐIỀU 2
ARTICLE 2
Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.
Resolution takes effect from the signatur date.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT
FOR AND ON BEHALF OF THE BOARD OF DIRECTORS
CHAIRMAN

S.Q.Đ:34-C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN TP.HỒ CHÍ MINH
QUẬN 1 TP. HỒ CHÍ MINH

JOHAN NYVENE

Nơi gởi:
+ Thành viên Hội đồng quản trị;
+ Thành viên Ban Kiểm soát;
+ Ban Tổng Giám đốc;
+ Lưu Văn phòng HĐQT,
To:
- BoD members;
- BoS members
- BoM members
- BoD Office for archiving,

Số: 36/2021/NQ-HĐQT
No.36/2021/NQ-HĐQT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 8 năm 2021
Ho Chi Minh City, August 26, 2021

NGHỊ QUYẾT
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN TP. HỒ CHÍ MINH
RESOLUTION
BOARD OF DIRECTORS
HO CHI MINH CITY SECURITIES CORPORATION

Căn cứ Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 11/GPHĐKD ngày 29/04/2003 và Giấy phép điều chỉnh số 13/GPĐC – UBCK ngày 16/3/2020 do Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước cấp;
In accordance with Business License No. 11/GPHĐKD dated April 29, 2003 and Amended License No. 13/GPĐC-UBCK dated March 16, 2020 issued by the State Securities Commission of Vietnam;
Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh;
HSC's Corporate Charter;
Căn cứ vào Biên bản số 36/2021/BB-HĐQT ngày 26/8/2021 của Hội đồng quản trị.
Minutes No.36/2021/BB-HĐQT dated August 26, 2021.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN TP. HỒ CHÍ MINH
QUYẾT NGHỊ
BOARD OF DIRECTORS
HO CHI MINH CITY SECURITIES CORPORATION
HEREBY RESOLVED

ĐIỀU 1
ARTICLE 1

Hội đồng quản trị thông qua việc tiếp tục thực hiện huy động vốn, dùng tài sản đảm bảo cho nghĩa vụ tại Ngân hàng HDBank. Chi tiết như sau:
In accordance with BOM's Proposal for maintaining the credit line from HDBank dated August 26, 2021, after discussion, the Board of Directors ("BOD") approved to maintain the credit line from HDBank with collaterals as repayment obligations, details as follows:

- Tổng hạn mức vay: 1.830.000.000.000 đồng (*Một nghìn tám trăm ba mươi tỷ đồng*)
  Total credit line in VND is VND 1,830,000,000,000 (In words: One thousand eight hundred thirty billion dong)
  - Hạn mức: 1.800 tỷ đồng (*Một ngàn tám trăm tỷ đồng*), thế chấp bằng các khoản phải thu ngắn hạn bao gồm nhưng không giới hạn khoản phải thu phát sinh từ các khoản cho vay của Công ty
    VND1,800 billion (One thousand eight hundred billion dong), collateralized by short-term receivables including but not limited to those from the Company's lending
  - Hạn mức: 30 tỷ đồng (*Ba mươi tỷ đồng*), thế chấp bằng tiền gửi có kỳ hạn
    VND30 billion (Thirty billion dong) collateralized by term deposits
- Mục đích vay: Bổ sung vốn; bù đắp phần vốn tự có, nguồn tài chính mà Công ty đã sử dụng để tự doanh đầu tư Trái phiếu chính phủ.
  Purposes: Additional working capital, supplementing owner's equity used for investing in, or trading government bonds.
- Thời hạn của hạn mức vay: 36 tháng
  Availability of this credit facility: 36 months

- Thời hạn khoản vay:
  Loan term
  - Tối đa 03 tháng đối với các khoản giải ngân trong phần hạn mức vay vốn tối đa 1.000 tỷ đồng.
    Up to 03 months for disbursements of up to VND1,000 billion.
  - Tối đa 01 tháng đối với các khoản giải ngân vượt hạn mức vay vốn 1.000 tỷ đồng
    Up to 01 month for disbursements exceeding VND1,000 billion.
- Giao cho Ông Trịnh Hoài Giang – Tổng Giám đốc ký kết các Hợp đồng tín dụng và các hợp đồng liên quan đến việc huy động vốn; các Hợp đồng bảo đảm; các văn bản đề nghị, cam kết, giao dịch của Công ty với HDBank; các văn bản, chứng từ liên quan đến việc nhận nợ và sử dụng vốn vay từ tài khoản tiền gửi thanh toán của Công ty mở tại HDBank.
  Assign Mr. Trinh Hoai Giang – Chief Executive Officer to sign Facility Agreements and bank-related agreements including Security Agreements, Loan Applications, Letters of drawdown and indebtedness; all documents in relation to the indebtedness and capital using of this facility between HSC and HDBank.
- Trong phạm vi quyền hạn của mình, Ông Trịnh Hoài Giang được phép ủy quyền cho Ông Lâm Hữu Hổ – Giám đốc Tài chính hoặc Ông Nguyễn Tấn Thắng – Giám đốc Đầu tư trái phiếu được đại diện Công ty kết các văn bản nêu trên.
  In the Power of Attorney, Mr. Trinh Hoai Giang may authorize Mr. Lam Huu Ho – Chief Financial Officer or Mr. Nguyen Tan Thang – Director of Fixed Income Investment to sign the above - mentioned documents.

ĐIỀU 2
ARTICLE 2
Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.
Resolution takes effect from the signatur date.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT
FOR AND ON BEHALF OF THE BOARD OF DIRECTORS
CHAIRMAN

S.Q.Đ: 34-C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN TP.HỒ CHÍ MINH
QUẬN 1 TP.HỒ CHÍ MINH

JOHAN NYVENE

Nơi gởi:
+ Thành viên Hội đồng quản trị;
+ Thành viên Ban Kiểm soát;
+ Ban Tổng Giám đốc;
+ Lưu Văn phòng HĐQT,
To:
- *BoD members;*
- *BoS members*
- *BoM members*
- *BoD Office for archiving,*

Số: 41/2021/NQ-HĐQT
No.41/2021/NQ-HĐQT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 10 năm 2021
Ho Chi Minh City, October 21, 2021

NGHỊ QUYẾT
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN TP. HỒ CHÍ MINH
RESOLUTION
BOARD OF DIRECTORS
HO CHI MINH CITY SECURITIES CORPORATION

Căn cứ Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 11/GPHĐKD ngày 29/04/2003 và Giấy phép điều chỉnh số 13/GPĐC – UBCK ngày 16/3/2020 do Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước cấp;
In accordance with Business License No. 11/GPHĐKD dated April 29, 2003 and Amended License No. 13/GPĐC-UBCK dated March 16, 2020 issued by the State Securities Commission of Vietnam;
Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh;
HSC's Corporate Charter;
Căn cứ vào Biên bản số 41/2021/BB-HĐQT ngày 21/10/2021 của Hội đồng quản trị.
Board Meeting Minutes No.41/2021/BB-HĐQT dated October 21, 2021.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN TP. HỒ CHÍ MINH
QUYẾT NGHỊ
BOARD OF DIRECTORS
HO CHI MINH CITY SECURITIES CORPORATION
HEREBY RESOLVED

ĐIỀU 1
ARTICLE 1

Hội đồng quản trị thông qua kết quả kinh doanh Quý 3 và 9 tháng năm 2021, với các chỉ tiêu tài chính như sau:
The Board of Directors approved the business results in Q3.2021 and accumulative 9 months of 2021 with financial indicators as follows:

CHỈ TIÊU *ITEMS*	Q1 A	Q2 A	Q3A	Q4 P	2019 A	2020 A	2021 F
DOANH THU ***REVENUE***	**678**	**694**	**824**	**789**	**1.175**	**1.461**	**2.985**
Môi giới cá nhân *Private Client brokerage*	*153*	*204*	*206*	*166*	*230*	*312*	*729*
Môi giới tổ chức *Institutional brokerage*	*98*	*84*	*80*	*65*	*177*	*194*	*326*
Tư vấn Tài chính doanh nghiệp *Corporate Finance Advisory*	*2*	*0*	*28*	*19*	*48*	*34*	*48*
Tự doanh *Proprietary investments*	*154*	*76*	*119*	*112*	*126*	*187*	*461*
Cho vay ký quỹ *Margin lending*	*214*	*263*	*307*	*329*	*496*	*523*	*1.112*
Hoạt động ngân quỹ *Treasury*	*57*	*67*	*85*	*98*	*99*	*212*	*308*

CHỈ TIÊU *ITEMS*	Q1 A	Q2 A	Q3A	Q4 P	2019 A	2020 A	2021 F
CHI PHÍ KINH DOANH ***BUSINESS EXPENSES***	**227**	**287**	**338**	**324**	**481**	**572**	**1.177**
Biến phí *Variable expenses*	*69*	*85*	*85*	*74*	*78*	*132*	*313*
Định phí *Fixed expenses*	*50*	*51*	*60*	*56*	*231*	*222*	*217*
Chi phí Research *Research Center*	*6*	*6*	*8*	*7*	*24*	*24*	*28*
Chi phí lãi suất *Interest expense*	*102*	*145*	*185*	*187*	*148*	*194*	*619*
LỢI NHUẬN KINH DOANH ***OPERATING INCOME***	**451**	**407**	**486**	**464**	**694**	**889**	**1.808**
CHI PHÍ QUẢN LÝ ***MANAGEMENT EXPENSES***	**37**	**48**	**62**	**53**	**119**	**148**	**200**
Chi phí lương *Salary*	*20*	*19*	*28*	*25*	*56*	*67*	*93*
Chi phí văn phòng và IT *Office and IT expenses*	*11*	*12*	*13*	*13*	*34*	*40*	*49*
Chi phí không thường xuyên *Non recurrent expenses*	*6*	*17*	*20*	*15*	*28*	*41*	*58*
TIỀN THƯỞNG ***BONUS***	***12***	***7***	***27***	***77***	***44***	***80***	***123***
LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ ***PROFIT BEFORE TAX***	**402**	**352**	**398**	**334**	**531**	**660**	**1.486**
Lũy kế Lợi nhuận trước thuế *Accumulated profit before tax*	*402*	*754*	*1.152*	*1.486*			*1.486*
% hoàn thành kế hoạch 2021 *% Progress (P 2021)*	*33%*	*63%*	*96%*	*125%*			*125%*

ĐIỀU 2
ARTICLE 2

Hội đồng quản trị chấp thuận cho Ban Điều hành ký kết Hợp đồng dịch vụ đặt mua trái phiếu doanh nghiệp từ Dragon Capital Markets Limited (DC). Chi tiết như sau:

The Board of Directors approved the Board of Management to sign Purchasing transaction of corporate bonds from Dragon Capital Markets Limited (DC), details as follows:

- Loại tài sản: Trái phiếu niêm yết cấp 2, không có tài sản đảm bảo, không chuyển đổi, không kèm chứng quyền
  Type of asset: Tier-2 bank bond, unsecured, no convertible, without options
- Kỳ hạn trái phiếu: 08 năm, ngân hàng có thể mua lại sau 03 năm
  Tenor: 08 years, callable after 03 years
- Chủ thể phát hành: Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV)
  Issuer: Joint Stock Commercial Bank for Investment and Development of Vietnam (BIDV)
- Mã trái phiếu: BIDB2129001C
  Bond code: BIDB2129001C
- Giá trị đặt mua: 700.000.000.000 đồng
  Amount to purchase: VND 700,000,000,000
- Phương thức giao dịch: Mua trên thị trường thứ cấp
  Transaction method: On the secondary market

- Khung giá: 95.000 – 98.000 đồng/ trái phiếu
  Target price range: VND 95,000 - 98,000/ bond
- Thời gian thực hiện: Từ ngày 22/10/2021 đến ngày 04/12/2021
  Period of contract execution: From October 22 to December 04, 2021
- Thời gian hiệu lực của hợp đồng: Hợp đồng đặt mua này sẽ tự động hết hiệu lực sau ngày 04/12/2021
  Period of contract validity: This contract will be automatically invalid right after December 04, 2021
- Người đại diện Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh tổ chức thực hiện các nội dung đã được Hội đồng quản trị thông qua nêu trên và thực hiện thủ tục ký kết hợp đồng phù hợp với quy định của pháp luật như sau:
  The Representatives of Ho Chi Minh Securities Corporation (HSC) who are responsible for conducting the approved contents by the BOD as well as signing contracts and related documents are:
  - Người đại diện HSC ký hợp đồng và các hồ sơ:
    The Representative of HSC who can sign contracts and related documents is:
    Ông Trịnh Hoài Giang – Tổng Giám đốc;
    Mr. Trinh Hoai Giang – Chief Executive Officer;
  - Người được ủy quyền ký hợp đồng:
    The persons who are authorized to sign contracts and related documents are:
    1. Ông Lâm Hữu Hổ – Giám đốc Tài chính; hoặc
       Mr. Lam Huu Ho – Chief Financial Officer; or
    2. Ông Nguyễn Tấn Thắng – Giám đốc Đầu tư trái phiếu
       Mr. Nguyen Tan Thang – Director of Fixed Income Investment

ĐIỀU 3
ARTICLE 3
Hội đồng quản trị chấp thuận nguyên tắc phương án xử lý quyền mua. Chi tiết như sau:
The Board of Directors approved the principles of dealing with the issue rights, details as follows:

- Tổng số lượng quyền mua không thực hiện được xử lý:
  Dealing with total number of issue rights not exercised:
  - Số lượng quyền mua do cổ đông Nhà nước không thực hiện: Không phân phối lại cho đối tượng khác
    Number of issue rights from the State-owned shareholders if they do not exercise their rights: Not distribute the issue rights to another investors
  - Số lượng quyền mua do cổ đông khác không thực hiện: Phân phối lại cho đối tượng khác
    Number of issue rights from other shareholders if they do not exercise their rights: Distribute the issue rights to another investors
    - Đối tượng được phân phối lại quyền mua: Nhân viên HSC (*nhân viên có quốc tịch Việt Nam*)
      Who subjected to be redistributed of issue rights: HSC employees (Vietnamese nationality)
    - Thời gian hạn chế chuyển nhượng: 01 năm kể từ ngày kết thúc đợt chào bán
      Period of restriction to transfer: 01 year from the date of completing the share issuance
    - Ủy quyền Tiểu ban Nhân sự - Lương thưởng thực hiện phương án xử lý quyền mua
      Authorize the Board Nomination and Remuneration Committee to conduct the dealing with the issue rights.

ĐIỀU 4
ARTICLE 4
Hội đồng quản trị thông qua việc phát hành các chứng quyền ACB-HSC-MET01, FPT-HSC-MET09, HPG-HSC-MET08, MBB-HSC-MET09, MWG-HSC-MET10, PNJ-HSC-MET05, STB-HSC-MET04, TCB-HSC-MET07, TPB-HSC-MET01, VHM-HSC-MET07, VPB-HSC-MET08, VRE-HSC-MET08. Chi tiết như sau:

The Board of Directors approved to issue the covered warrants ACB-HSC-MET01, FPT-HSC-MET09, HPG-HSC-MET08, MBB-HSC-MET09, MWG-HSC-MET10, PNJ-HSC-MET05, STB-HSC-MET04, TCB-HSC-MET07, TPB-HSC-MET01, VHM-HSC-MET07, VPB-HSC-MET08, VRE-HSC-MET08. The details are as follows:

Tên chứng quyền ***Warrant***	**Chứng quyền ACB-HSC-MET01** ***Warrant ACB-HSC-MET01***	**Chứng quyền FPT-HSC-MET09** ***Warrant FPT-HSC-MET09***	**Chứng quyền HPG-HSC-MET08** ***Warrant HPG-HSC-MET08***	**Chứng quyền MBB-HSC-MET09** ***Warrant MBB-HSC-MET09***	**Chứng quyền MWG-HSC-MET10** ***Warrant MWG-HSC-MET10***	**Chứng quyền PNJ-HSC-MET05** ***Warrant PNJ-HSC-MET05***
Mã CKCS ***Underlying***	ACB	FPT	HPG	MBB	MWG	PNJ
Tổ chức phát hành CKCS ***Underlying company***	Ngân hàng TMCP Á Châu *Asia Commercial Joint Stock Bank*	Công ty Cổ phần FPT *FPT JSC*	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hòa Phát *Hoa Phat Group JSC*	Ngân hàng TMCP Quân đội *Military Commercial Joint Stock Bank*	Công ty Cổ phần Đầu tư Thế giới Di động *Mobile World Investment JSC*	Công ty Cổ phần Vàng Đá quý Phú Nhuận *Phu Nhuan Jewelry JSC*
Loại chứng quyền ***Type***	Mua *Call*	Mua *Call*	Mua *Call*	Mua *Call*	Mua *Call*	Mua *Call*
Kiểu thực hiện ***Settlement Type***	Châu Âu *European*	Châu Âu *European*	Châu Âu *European*	Châu Âu *European*	Châu Âu *European*	Châu Âu *European*
Phương thức thực hiện CW ***Settlement Method***	Tiền *Cash*	Tiền *Cash*	Tiền *Cash*	Tiền *Cash*	Tiền *Cash*	Tiền *Cash*
Thời hạn (tháng) ***Maturity (months)***	9	9	9	9	9	9
Ngày chào bán dự kiến ***Expected Issuance Date***	Tháng 11/2021 *November 2021*	Tháng 11/2021 *November 2021*	Tháng 11/2021 *November 2021*	Tháng 11/2021 *November 2021*	Tháng 11/2021 *November 2021*	Tháng 11/2021 *November 2021*
Ngày đáo hạn dự kiến ***Expected Expiry Date***	Tháng 8/2022 *August 2022*	Tháng 8/2022 *August 2022*	Tháng 8/2022 *August 2022*	Tháng 8/2022 *August 2022*	Tháng 8/2022 *August 2022*	Tháng 8/2022 *August 2022*
Tỷ lệ chuyển đổi ***Conversion Rate***	4 : 1	8 : 1	4 : 1	2 : 1	10 : 1	8 : 1
Giá thực hiện dự kiến ***Strike Price Range***	Trong khoảng từ thấp hơn 20% đến cao hơn 20% so với giá tham chiếu của chứng khoán cơ sở vào ngày thông báo phát hành *From 20% lower to 20% higher of the reference price of the underlying stock on the date of*	Trong khoảng từ thấp hơn 20% đến cao hơn 20% so với giá tham chiếu của chứng khoán cơ sở vào ngày thông báo phát hành *From 20% lower to 20% higher of the reference price of the underlying stock on the date of*	Trong khoảng từ thấp hơn 20% đến cao hơn 20% so với giá tham chiếu của chứng khoán cơ sở vào ngày thông báo phát hành *From 20% lower to 20% higher of the reference price of the underlying stock on the date of*	Trong khoảng từ thấp hơn 20% đến cao hơn 20% so với giá tham chiếu của chứng khoán cơ sở vào ngày thông báo phát hành *From 20% lower to 20% higher of the reference price of the underlying stock on the date of*	Trong khoảng từ thấp hơn 20% đến cao hơn 20% so với giá tham chiếu của chứng khoán cơ sở vào ngày thông báo phát hành *From 20% lower to 20% higher of the reference price of the underlying stock on the date of*	Trong khoảng từ thấp hơn 20% đến cao hơn 20% so với giá tham chiếu của chứng khoán cơ sở vào ngày thông báo phát hành *From 20% lower to 20% higher of the reference price of the underlying stock on the date of*

Tên chứng quyền *Warrant*	Chứng quyền ACB-HSC-MET01 *Warrant ACB-HSC-MET01*	Chứng quyền FPT-HSC-MET09 *Warrant FPT-HSC-MET09*	Chứng quyền HPG-HSC-MET08 *Warrant HPG-HSC-MET08*	Chứng quyền MBB-HSC-MET09 *Warrant MBB-HSC-MET09*	Chứng quyền MWG-HSC-MET10 *Warrant MWG-HSC-MET10*	Chứng quyền PNJ-HSC-MET05 *Warrant PNJ-HSC-MET05*
	announcing the IPO of such warrant	*announcing the IPO of such warrant*	*announcing the IPO of such warrant*	*announcing the IPO of such warrant*	*announcing the IPO of such warrant*	*announcing the IPO of such warrant*
Khung giá chào bán dự kiến (*) *Expected Issuance Price Rance*[1]	1.000 – 3.000 VNĐ	1.000 – 3.000 VNĐ	1.000 – 3.000 VNĐ	1.000 – 3.000 VNĐ	1.000 – 3.000 VNĐ	1.000 – 3.000 VNĐ
Số lượng chứng quyền đăng ký chào bán *Number of warrants issued*	10 triệu chứng quyền *10 million warrants*	7 triệu chứng quyền *7 million warrants*	20 triệu chứng quyền *20 million warrants*	7 triệu chứng quyền *7 million warrants*	5 triệu chứng quyền *5 million warrants*	5 triệu chứng quyền *5 million warrants*
Tổng giá trị chào bán *Issuance Value*	10.000.000.000 - 30.000.000.000 VND	7.000.000.000 – 21.000.000.000 VND	20.000.000.000 - 60.000.000.000 VND	7.000.000.000 – 21.000.000.000 VND	5.000.000.000 – 15.000.000.000 VND	5.000.000.000 – 15.000.000.000 VND
Tài sản bảo đảm thanh toán *Collateral Type*	Tiền ký quỹ tại ngân hàng lưu ký *Cash deposits at depository banks*	Tiền ký quỹ tại ngân hàng lưu ký *Cash deposits at depository banks*	Tiền ký quỹ tại ngân hàng lưu ký *Cash deposits at depository banks*	Tiền ký quỹ tại ngân hàng lưu ký *Cash deposits at depository banks*	Tiền ký quỹ tại ngân hàng lưu ký *Cash deposits at depository banks*	Tiền ký quỹ tại ngân hàng lưu ký *Cash deposits at depository banks*
Giá trị tài sản bảo đảm thanh toán *Collateral Value*	50% giá trị phát hành *50% of issuance value*	50% giá trị phát hành *50% of issuance value*	50% giá trị phát hành *50% of issuance value*	50% giá trị phát hành *50% of issuance value*	50% giá trị phát hành *50% of issuance value*	50% giá trị phát hành *50% of issuance value*
Ngân hàng lưu ký cho tài sản bảo đảm thanh toán *Depository bank for holding collaterals*	BIDV	BIDV	BIDV	BIDV	BIDV	BIDV
Ngày niêm yết dự kiến *Listing Date*	Dự kiến trong quý 4/2021 *Expected in Q4/2021*	Dự kiến trong quý 4/2021 *Expected in Q4/2021*	Dự kiến trong quý 4/2021 *Expected in Q4/2021*	Dự kiến trong quý 4/2021 *Expected in Q4/2021*	Dự kiến trong quý 4/2021 *Expected in Q4/2021*	Dự kiến trong quý 4/2021 *Expected in Q4/2021*

Tên chứng quyền *Warrant*	Chứng quyền STB-HSC-MET04 *Warrant STB-HSC-MET04*	Chứng quyền TCB-HSC-MET07 *Warrant TCB-HSC-MET07*	Chứng quyền TPB-HSC-MET01 *Warrant TPB-HSC-MET01*	Chứng quyền VHM-HSC-MET07 *Warrant VHM-HSC-MET07*	Chứng quyền VPB-HSC-MET08 *Warrant VPB-HSC-MET08*	Chứng quyền VRE-HSC-MET08 *Warrant VRE-HSC-MET08*
Mã CKCS *Underlying*	STB	TCB	TPB	VHM	VPB	VRE
Tổ chức phát hành CKCS *Underlying company*	Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín *Saigon Thuong Tin Commercial Joint Stock Bank*	Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam *Vietnam Technological and Commercial Joint Stock Bank*	Ngân hàng TMCP Tiên Phong *Tien Phong Commercial Joint Stock Bank*	Công ty Cổ phần Vinhomes *Vinhomes JSC*	Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng *Vietnam Prosperity Joint Stock Bank*	Công ty Cổ phần Vincom Retail *Vincom Retail JSC*

Tên chứng quyền *Warrant*	Chứng quyền STB-HSC-MET04 *Warrant STB-HSC-MET04*	Chứng quyền TCB-HSC-MET07 *Warrant TCB-HSC-MET07*	Chứng quyền TPB-HSC-MET01 *Warrant TPB-HSC-MET01*	Chứng quyền VHM-HSC-MET07 *Warrant VHM-HSC-MET07*	Chứng quyền VPB-HSC-MET08 *Warrant VPB-HSC-MET08*	Chứng quyền VRE-HSC-MET08 *Warrant VRE-HSC-MET08*
Loại chứng quyền *Type*	Mua *Call*	Mua *Call*	Mua *Call*	Mua *Call*	Mua *Call*	Mua *Call*
Kiểu thực hiện *Settlement Type*	Châu Âu *European*	Châu Âu *European*	Châu Âu *European*	Châu Âu *European*	Châu Âu *European*	Châu Âu *European*
Phương thức thực hiện CW *Settlement Method*	Tiền *Cash*	Tiền *Cash*	Tiền *Cash*	Tiền *Cash*	Tiền *Cash*	Tiền *Cash*
Thời hạn (tháng) *Maturity (months)*	9	9	9	9	9	9
Ngày chào bán dự kiến *Expected Issuance Date*	Tháng 11/2021 *November 2021*	Tháng 11/2021 *November 2021*	Tháng 11/2021 *November 2021*	Tháng 11/2021 *November 2021*	Tháng 11/2021 *November 2021*	Tháng 11/2021 *November 2021*
Ngày đáo hạn dự kiến *Expected Expiry Date*	Tháng 8/2022 *August 2022*	Tháng 8/2022 *August 2022*	Tháng 8/2022 *August 2022*	Tháng 8/2022 *August 2022*	Tháng 8/2022 *August 2022*	Tháng 8/2022 *August 2022*
Tỷ lệ chuyển đổi *Conversion Rate*	2 : 1	4 : 1	4 : 1	8 : 1	5 : 1	4 : 1
Giá thực hiện dự kiến *Strike Price Range*	Trong khoảng từ thấp hơn 20% đến cao hơn 20% so với giá tham chiếu của chứng khoán cơ sở vào ngày thông báo phát hành *From 20% lower to 20% higher of the reference price of the underlying stock on the date of announcing the IPO of such warrant*	Trong khoảng từ thấp hơn 20% đến cao hơn 20% so với giá tham chiếu của chứng khoán cơ sở vào ngày thông báo phát hành *From 20% lower to 20% higher of the reference price of the underlying stock on the date of announcing the IPO of such warrant*	Trong khoảng từ thấp hơn 20% đến cao hơn 20% so với giá tham chiếu của chứng khoán cơ sở vào ngày thông báo phát hành *From 20% lower to 20% higher of the reference price of the underlying stock on the date of announcing the IPO of such warrant*	Trong khoảng từ thấp hơn 20% đến cao hơn 20% so với giá tham chiếu của chứng khoán cơ sở vào ngày thông báo phát hành *From 20% lower to 20% higher of the reference price of the underlying stock on the date of announcing the IPO of such warrant*	Trong khoảng từ thấp hơn 20% đến cao hơn 20% so với giá tham chiếu của chứng khoán cơ sở vào ngày thông báo phát hành *From 20% lower to 20% higher of the reference price of the underlying stock on the date of announcing the IPO of such warrant*	Trong khoảng từ thấp hơn 20% đến cao hơn 20% so với giá tham chiếu của chứng khoán cơ sở vào ngày thông báo phát hành *From 20% lower to 20% higher of the reference price of the underlying stock on the date of announcing the IPO of such warrant*
Khung giá chào bán dự kiến (*) *Expected Issuance Price Rance[1]*	1.000 – 3.000 VNĐ	1.000 – 3.000 VNĐ	1.000 – 3.000 VNĐ	1.000 – 3.000 VNĐ	1.000 – 3.000 VNĐ	1.000 – 3.000 VNĐ
Số lượng chứng quyền đăng ký chào bán *Number of warrants issued*	7 triệu chứng quyền *7 million warrants*	7 triệu chứng quyền *7 million warrants*	10 triệu chứng quyền *10 million warrants*	7 triệu chứng quyền *7 million warrants*	7 triệu chứng quyền *7 million warrants*	7 triệu chứng quyền *7 million warrants*
Tổng giá trị chào bán *Issuance Value*	7.000.000.000 – 21.000.000.000 VND	7.000.000.000 – 21.000.000.000 VND	10.000.000.000 - 30.000.000.000 VND	7.000.000.000 – 21.000.000.000 VND	7.000.000.000 – 21.000.000.000 VND	7.000.000.000 – 21.000.000.000 VND

Tên chứng quyền *Warrant*	Chứng quyền STB-HSC-MET04 *Warrant STB-HSC-MET04*	Chứng quyền TCB-HSC-MET07 *Warrant TCB-HSC-MET07*	Chứng quyền TPB-HSC-MET01 *Warrant TPB-HSC-MET01*	Chứng quyền VHM-HSC-MET07 *Warrant VHM-HSC-MET07*	Chứng quyền VPB-HSC-MET08 *Warrant VPB-HSC-MET08*	Chứng quyền VRE-HSC-MET08 *Warrant VRE-HSC-MET08*
Tài sản bảo đảm thanh toán ***Collateral Type***	Tiền ký quỹ tại ngân hàng lưu ký *Cash deposits at depository banks*	Tiền ký quỹ tại ngân hàng lưu ký *Cash deposits at depository banks*	Tiền ký quỹ tại ngân hàng lưu ký *Cash deposits at depository banks*	Tiền ký quỹ tại ngân hàng lưu ký *Cash deposits at depository banks*	Tiền ký quỹ tại ngân hàng lưu ký *Cash deposits at depository banks*	Tiền ký quỹ tại ngân hàng lưu ký *Cash deposits at depository banks*
Giá trị tài sản bảo đảm thanh toán ***Collateral Value***	50% giá trị phát hành *50% of issuance value*	50% giá trị phát hành *50% of issuance value*	50% giá trị phát hành *50% of issuance value*	50% giá trị phát hành *50% of issuance value*	50% giá trị phát hành *50% of issuance value*	50% giá trị phát hành *50% of issuance value*
Ngân hàng lưu ký cho tài sản bảo đảm thanh toán ***Depository bank for holding collaterals***	BIDV	BIDV	BIDV	BIDV	BIDV	BIDV
Ngày niêm yết dự kiến ***Listing Date***	Dự kiến trong quý 4/2021 *Expected in Q4/2021*	Dự kiến trong quý 4/2021 *Expected in Q4/2021*	Dự kiến trong quý 4/2021 *Expected in Q4/2021*	Dự kiến trong quý 4/2021 *Expected in Q4/2021*	Dự kiến trong quý 4/2021 *Expected in Q4/2021*	Dự kiến trong quý 4/2021 *Expected in Q4/2021*

(*) Đây chỉ là khung giá chào bán dự kiến. Giá chào bán cuối cùng sẽ được chốt lại trong Thông báo phát hành chứng quyền có bảo đảm của HSC, và công bố vào ngày phát hành chính thức sau khi HSC đã nhận được Giấy chứng nhận chào bán chứng quyền của UBCKNN.

This is only an expected issuance price range. The final IPO prices for each warrant will be finalized in the Notice of Issuance of warrants, and disclosed on the official issuance date, after HSC receives Certificate of warrants offering from the State Securities Commission (SSC).

Hội đồng quản trị ủy quyền cho Ban Điều hành về việc: (1) lựa chọn thời điểm phù hợp để thực hiện việc chào bán các chứng quyền này, và (2) tính toán chi tiết để quyết định Giá chào bán chứng quyền trong Thông báo phát hành chứng quyền sau khi nhận được Giấy chứng nhận chào bán chứng quyền của UBCKNN, trên nguyên tắc phù hợp tình hình thị trường và nhu cầu nhà đầu tư.

The Board of Directors authorizes the Board of Management the rights to (1) select the appropriate time for the IPO of these warrants, and (2) IPO prices of such warrants: decide the IPO prices of such warrants in the Notice of warrant issuance based on market condition and investor preferences, after HSC receives the Certificate of warrant offerings from the State Securities Commission.

Hội đồng quản trị ủy quyền cho Ban Điều hành hoàn thiện hồ sơ chào bán cho từng đợt phát hành chứng quyền.

The Board of Directors authorizes the Board of Management to complete the documents for each issuance tranche of covered warrants.

ĐIỀU 5

ARTICLE 5

Hội đồng quản trị thông qua toàn văn Quy chế hoạt động của Tiểu ban Kiểm toán và Quy chế này có hiệu lực từ ngày Hội đồng quản trị thông qua.

The Board of Directors approved Terms of Reference of the Board Audit Committee, effective from the date BOD's approval.

ĐIỀU 6
ARTICLE 6
Hội đồng quản trị đồng ý bổ sung Ông Johan Nyvene làm thành viên của Tiểu ban Quản trị rủi ro ("QTRR"), nâng số lượng thành viên của Tiểu ban QTRR là 04 (bốn) thành viên.
The Board of Directors agreed to appoint Mr. Johan Nyvene as a Board Risk Management ("BRC") member, increasing the total member of this committee to 04 (four) members.

Cơ cấu của Tiểu ban QTRR trực thuộc HĐQT như sau:
Personnel of the BRC under the BOD as follows:

1. Ông Andrew Colin Vallis	Chủ tịch
Mr. Andrew Colin Vallis	*Chairman*
2. Ông Lê Anh Minh	Thành viên
Mr. Le Anh Minh	*Member*
3. Ông Lê Hoàng Anh	Thành viên
Mr. Le Hoang Anh	*Member*
4. Ông Johan Nyvene	Thành viên
Mr. Johan Nyvene	*Member*

ĐIỀU 7
ARTICLE 7
Hội đồng quản trị thông qua toàn văn Quy chế hoạt động của Tiểu ban Quản trị rủi ro và Quy chế này có hiệu lực từ ngày Hội đồng quản trị thông qua.
The Board of Directors approved Terms of Reference of the Board Risk Management Committee, effective from the date BOD's approval.

ĐIỀU 8
ARTICLE 8
Hội đồng quản trị thông qua toàn văn Quy chế hoạt động của Ban Điều hành Quản trị rủi ro và Quy chế này có hiệu lực từ ngày Hội đồng quản trị thông qua.
The Board of Directors approved Terms of Reference of the Risk Management Executive Committee, effective from the date BOD's approval.

ĐIỀU 9
ARTICLE 9
Hội đồng quản trị chấp thuận nguyên tắc mua Bảo hiểm trách nhiệm nhà quản lý ("Bảo hiểm D&0") cho các thành viên Hội đồng quản trị, các thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và một số thành viên Ban Điều hành HSC.
The Board of Directors approved in principle to buy D&O Liability Insurance ("D&O Insurance") for the BOD members, the BOS members, Chief Executive Officer, and some members of the BOM.

Hội đồng quản trị ủy quyền Tổng Giám đốc lựa chọn công ty bảo hiểm, đàm phán và ký kết hợp đồng bảo hiểm sớm nhất có thể.
The Board of Directors authorized CEO to choose insurance company, negotiate, and sign D&O Insurance Agreement soon.

ĐIỀU 10
ARTICLE 10
Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.
Resolution takes effect from the signature date.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT
FOR AND ON BEHALF OF THE BOARD OF DIRECTORS
CHAIRMAN

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN TP.HỒ CHÍ MINH

JOHAN NYVENE

Nơi gởi:
+ Thành viên Hội đồng quản trị;
+ Thành viên Ban Kiểm soát;
+ Ban Tổng Giám đốc;
+ Lưu Văn phòng HĐQT,

To:
- *BoD members;*
- *BoS members*
- *BoM members*
- *BoD Office for archiving,*

Số: 42/2021/NQ-HĐQT
No.42/2021/NQ-HĐQT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 10 năm 2021
Ho Chi Minh City, October 21, 2021

NGHỊ QUYẾT
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN TP. HỒ CHÍ MINH
RESOLUTION
BOARD OF DIRECTORS
HO CHI MINH CITY SECURITIES CORPORATION

Căn cứ Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 11/GPHĐKD ngày 29/04/2003 và Giấy phép điều chỉnh số 13/GPĐC – UBCK ngày 16/3/2020 do Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước cấp;
In accordance with Business License No. 11/GPHĐKD dated April 29, 2003 and Amended License No. 13/GPĐC-UBCK dated March 16, 2020 issued by the State Securities Commission of Vietnam;
Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh;
HSC's Corporate Charter;
Căn cứ vào Biên bản số 42/2021/BB-HĐQT ngày 21/10/2021 của Hội đồng quản trị.
Board Meeting Minutes No.42/2021/BB-HĐQT date October 21, 2021.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN TP. HỒ CHÍ MINH
QUYẾT NGHỊ
BOARD OF DIRECTORS
HO CHI MINH CITY SECURITIES CORPORATION
HEREBY RESOLVED

ĐIỀU 1
ARTICLE 1

Hội đồng quản trị thông qua việc tăng hạn mức tín dụng và cầm cố tài sản tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam – Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh (Vietcombank) với các nội dung cơ bản như sau:
The Board of Directors approved to increase the credit line and pledged assets at Vietcombank – Ho Chi Minh Branch. The details of the new credit line are as follows:

- Tổng hạn mức tín dụng quy đồng Việt Nam là: 3.000.000.000.000 VND (*Bằng chữ: Ba nghìn tỷ Việt Nam đồng*)
  Total credit line in VND is 3,000,000,000,000 VND (In words: Three thousand billion Vietnam dong)
- Mục đích: Tài trợ các nhu cầu tín dụng ngắn hạn hợp pháp, hợp lý, hợp lệ phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh.
  Purpose: To finance legal, reasonable, and valid short-term needs for production and business activities
- Thời gian vay: Tối đa 12 tháng/ lần cấp tín dụng
  Availability period: Not more than 12 months since the date of signing the credit contract
- Biện pháp bảo đảm: Cấp tín dụng có bảo đảm 100% bằng tài sản bảo đảm bao gồm:
  Collaterals: Credit line with 100% collateral
  - Tiền gửi tại Vietcombank/ trái phiếu do Vietcombank phát hành, và/hoặc
    Deposits at VCB/ bonds issued by VCB, or/and
  - Tiền gửi tại tổ chức tín dụng khác/ trái phiếu do tổ chức tín dụng khác phát hành mà tổ chức tín dụng nhận tiền gửi/ phát hành thuộc danh mục theo quy định của Vietcombank trong từng thời kỳ

Deposits at other credit institutions/ bonds issued by other credit institutions under the list of credit institutions approved by VCB according to each period of time.

- Người đại diện Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh tổ chức thực hiện các nội dung đã được Hội đồng quản trị thông qua nêu trên và thực hiện thủ tục để ký kết thỏa thuận, hợp đồng và các văn bản có liên quan với Ngân hàng phù hợp với quy định của pháp luật như sau:
  The Representatives of Hochiminh Securities Corporation (HSC) who are responsible for conducting the approved contents by the BODs as well as signing deals, contracts and bank-related documents are:
  - Người đại diện HSC ký các hồ sơ:
    The Representative of HSC who can sign contracts and related documents is:
    Ông Trịnh Hoài Giang – Tổng Giám đốc;
    Mr. Trinh Hoai Giang – Chief Executive Officer
  - Người được ủy quyền ký các hồ sơ:
    The persons who are authorized to sign contracts and related documents are:
    1. Ông Lâm Hữu Hổ – Giám đốc Tài chính; hoặc
       Mr. Lam Huu Ho – Chief Financial Officer; or
    2. Ông Nguyễn Tấn Thắng – Giám đốc Đầu tư trái phiếu
       Mr. Nguyen Tan Thang – Director of Fixed Income Investment

ĐIỀU 2
ARTICLE 2

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.
Resolution takes effect from the signature date.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT
FOR AND ON BEHALF OF THE BOARD OF DIRECTORS
CHAIRMAN

S.Q.Đ: S4-C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN TP.HỒ CHÍ MINH
QUẬN 1 TP. HỒ CHÍ MINH

JOHAN NYVENE

Nơi gởi:
+ Thành viên Hội đồng quản trị;
+ Thành viên Ban Kiểm soát;
+ Ban Tổng Giám đốc;
+ Lưu Văn phòng HĐQT,
To:
- BoD members;
- BoS members
- BoM members
- BoD Office for archiving,

Số: 43/2021/NQ-HĐQT
No.43/2021/NQ-HĐQT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 10 năm 2021
Ho Chi Minh City, October 21, 2021

NGHỊ QUYẾT
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN TP. HỒ CHÍ MINH
RESOLUTION
BOARD OF DIRECTORS
HO CHI MINH CITY SECURITIES CORPORATION

Căn cứ Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 11/GPHĐKD ngày 29/04/2003 và Giấy phép điều chỉnh số 13/GPĐC – UBCK ngày 16/3/2020 do Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước cấp;
In accordance with Business License No. 11/GPHĐKD dated April 29, 2003 and Amended License No. 13/GPĐC-UBCK dated March 16, 2020 issued by the State Securities Commission of Vietnam;
Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh;
HSC's Corporate Charter;
Căn cứ vào Biên bản số 43/2021/BB-HĐQT ngày 21/10/2021 của Hội đồng quản trị.
Board Meeting Minutes No.43/2021/BB-HĐQT dated October 21, 2021.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN TP. HỒ CHÍ MINH
QUYẾT NGHỊ
BOARD OF DIRECTORS
HO CHI MINH CITY SECURITIES CORPORATION
HEREBY RESOLVED

ĐIỀU 1
ARTICLE 1

Hội đồng quản trị thông qua việc tăng hạn mức tín dụng tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam (VietinBank) – Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh với các nội dung cơ bản như sau:
The Board of Directors approved to increase the credit line at Vietnam Joint Stock Commercial Bank for Industry and Trade (VietinBank) – Ho Chi Minh Branch, details as follows:

- Đồng ý thực hiện giao dịch tín dụng (*theo một hoặc nhiều hoặc đồng thời các hình thức cấp tín dụng: cho vay hạn mức, thấu chi hạn mức…*) và thông qua các Hợp đồng có liên quan giữa Công ty HSC và Ngân hàng VietinBank – Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh với số tiền tối đa là 4.000.000.000.000 VND (*Bằng chữ: Bốn nghìn tỷ đồng*).
  Agree to conduct credit transactions (according to one or many or simultaneously different types of credit lines such as credit limit, overdraft...) through related contracts signed between HSC and VietinBank – Ho Chi Minh Branch and the maximum total value of all transactions is VND 4,000,000,000,000 (Four thousand billion Vietnam dong)
- Mục đích: Đầu tư, kinh doanh trái phiếu Chính phủ, giấy tờ có giá.
  Purpose: Trade and invest in government bonds, value papers.
- Đồng ý việc sử dụng các tài sản dưới đây của Công ty HSC để đảm bảo cho các nghĩa vụ trả nợ của Công ty HSC đối với Ngân hàng VietinBank – Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh phát sinh từ các giao dịch cấp tín dụng nêu tại và các giao dịch khác giữa Công ty HSC với Ngân hàng VietinBank – Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh:
  Agree to use the following assets of HSC to secure HSC's debt payment obligations to VietinBank – Ho Chi Minh Branch which arises from the above-mentioned credit transactions and other transactions between HSC and VietinBank – Ho Chi Minh Branch:

- Trái phiếu niêm yết do VietinBank phát hành.
  Listed bonds issued by VietinBank.
- Tài sản thanh khoản cao mở tại Ngân hàng VietinBank hoặc tại các tổ chức tín dụng khác.
  High-liquidity assets opened at VietinBank or other credit institutions.

- Người đại diện Công ty HSC ký kết các Hợp đồng, hồ sơ, chứng từ và thực hiện các thủ tục cần thiết liên quan đến việc vay vốn, thấu chi, nhận nợ vay, thế chấp (Biên bản kiểm tra tài sản, biên bản định giá tài sản, biên bản định giá lại tài sản, hợp đồng thế chấp tài sản, phụ lục hợp đồng thế chấp tài sản, các văn bản sửa đổi bổ sung hợp đồng thế chấp tài sản, công chứng tài sản, đăng ký giao dịch đảm bảo tài sản) và các giao dịch khác với Ngân hàng VietinBank – Chi nhánh TP.HCM để vay vốn như sau:
  The Representatives of HSC will sign contracts, documents, receipts ... and conduct necessary procedures related to the borrowing, overdrafts, loans, collaterals (records of property inspection and valuation, mortgage contract or appendices, documents amending and supplementing contracts of property mortgage, notarization of assets, registration of property security transactions with VietinBank – Ho Chi Minh Branch are as follows:
  - Người đại diện HSC ký hợp đồng và các hồ sơ:
    The Representative of HSC who can sign contracts and related documents is:
    Ông Trịnh Hoài Giang – Tổng Giám đốc;
    Mr. Trinh Hoai Giang – Chief Executive Officer;
  - Người được ủy quyền ký hợp đồng và các hồ sơ:
    The persons who are authorized to sign contracts and related documents are:
    1. Ông Lâm Hữu Hổ – Giám đốc Tài chính; hoặc
       Mr. Lam Huu Ho – Chief Financial Officer; or
    2. Ông Nguyễn Tấn Thắng – Giám đốc Đầu tư trái phiếu
       Mr. Nguyen Tan Thang – Director of Fixed Income Investment
  - Thời hạn ủy quyền: Có hiệu lực từ ngày Hội đồng quản trị thông qua đến khi có sự thay đổi bằng văn bản.
    Authorization period: The effectiveness of authorization is from the date the Board of Directors approved until there is a change in written document.

ĐIỀU 2
ARTICLE 2
Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.
Resolution takes effect from the signatur date.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT
FOR AND ON BEHALF OF THE BOARD OF DIRECTORS
CHAIRMAN

S.G.Đ: 34-C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN TP.HỒ CHÍ MINH
QUẬN 1 TP. HỒ CHÍ MINH

JOHAN NYVENE

Nơi gởi:
+ Thành viên Hội đồng quản trị;
+ Thành viên Ban Kiểm soát;
+ Ban Tổng Giám đốc;
+ Lưu Văn phòng HĐQT,
To:
- *BoD members;*
- *BoS members*
- *BoM members*
- *BoD Office for archiving,*

Số: 49/2021/NQ-HĐQT
No.49/2021/NQ-HĐQT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 08 tháng 12 năm 2021
Ho Chi Minh City, December 08, 2021

NGHỊ QUYẾT
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN TP. HỒ CHÍ MINH
RESOLUTION
BOARD OF DIRECTORS
HO CHI MINH CITY SECURITIES CORPORATION

Căn cứ Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 11/GPHĐKD ngày 29/04/2003 và Giấy phép điều chỉnh số 13/GPĐC – UBCK ngày 16/3/2020 do Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước cấp;
In accordance with Business License No. 11/GPHĐKD dated April 29, 2003 and Amended License No. 13/GPĐC-UBCK dated March 16, 2020 issued by the State Securities Commission of Vietnam;
Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh;
HSC's Corporate Charter;
Căn cứ vào Biên bản số 49/2021/BB-HĐQT ngày 08/12/2021 của Hội đồng quản trị.
Board Meeting Minutes No.49/2021/BB-HĐQT dated December 08, 2021.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN TP. HỒ CHÍ MINH
QUYẾT NGHỊ
BOARD OF DIRECTORS
HO CHI MINH CITY SECURITIES CORPORATION
HEREBY RESOLVED

ĐIỀU 1
ARTICLE 1

Hội đồng quản trị thông qua khoản vay hợp vốn bằng USD từ Ngân hàng Cathay United Bank ("CUB"). Chi tiết như sau:
The Board of Directors approved the syndicated loan in USD from Cathay United Bank ("CUB"), details as follows:

- Hạn mức của khoản vay hợp vốn nước ngoài có giá trị 104.000.000 USD (*Bằng chữ: Một trăm lẻ bốn triệu Đô la Mỹ*).
  The offshore syndicated loan is worth USD 104,000,000 (In words: One hundred and four million USD)
- Mục đích vay vốn: Bổ sung vốn lưu động phục vụ cho mục đích kinh doanh chung của Công ty, bao gồm hoạt động cho vay ký quỹ
  Purposes: Supplementing to working capital for general business activities, including the margin lending business
- Thời hạn rút vốn: Tối đa 30 tháng kể từ ngày ký Hợp đồng cấp tín dụng
  Availability period: Not more than 30 months since the date of signing the facility agreement
- Thời hạn của khoản vay: Tối đa 364 ngày đối với mỗi khoản vay
  Loan tenor: Up to 364 days for each loan
- Tài sản đảm bảo: các khoản tiền gửi có kỳ hạn và tài khoản thanh toán của Công Ty theo Hợp Đồng Thế Chấp Tiền Gửi Có Kỳ Hạn và Tài Khoản, và các tài khoản ngân hàng của Công Ty theo Hợp Đồng Thế Chấp Tài Khoản (được gọi chung là các "**Hợp Đồng Thế Chấp**").

*Collateral: the mortgage over the term deposits and current account of the Company under the Term Deposit and Account Mortgage Agreement, and the mortgage over the accounts of the Company under the Account Mortgage Agreement (collectively referred to as "**Mortgage Agreements**").*

- Các điều khoản và điều kiện của khoản vay hợp vốn này được quy định cụ thể trong Hợp đồng Khung Tín Dụng, các Hợp Đồng Thế Chấp và tất cả các thành viên Hội đồng quản trị Công ty đã được cung cấp bản dự thảo Hợp đồng Khung Tín Dụng và các Hợp Đồng Thế Chấp và mỗi Tài Liệu Cấp Tín Dụng (như được liệt kê tại Hợp Đồng Khung Tín Dụng) mới nhất.

  The terms and conditions of the facility are set out in the Framework Facility Agreement, the Mortgage Agreements, the latest draft of the Framework Facility Agreement, the Mortgage Agreements, and each Finance Document (as listed in the Framework Facility Agreement) have been provided to all the members of the Board of Directors of the Company.

Hội đồng quản trị chấp thuận các điều khoản, các giao dịch được quy định bởi mỗi Tài Liệu Cấp Tín Dụng mà Công ty là một bên trong đó và bất kỳ thỏa thuận hoặc tài liệu nào khác được quy định hoặc yêu cầu bởi hoặc liên quan đến mỗi Tài Liệu Cấp Tín Dụng, và bất kỳ các bản sửa đổi và/hoặc thay thế của các tài liệu này, và quyết nghị việc Công ty ký kết, giao và thực hiện các tài liệu trên và bất kỳ các bản sửa đổi và/hoặc thay thế của các tài liệu này (bao gồm các Tài Liệu Cấp Tín Dụng) mà Công ty là một bên trong đó.

The Board of Directors approved the terms of, the transactions contemplated by, each Finance Document to which the Company is a party and any other agreements or documents as contemplated or required under or in connection with each Finance Document, and any amendments and/or replacements thereof, and approve the execution, delivery and performance by the Company of such documents and any amendments and/or replacements thereof (including the Finance Documents) to which it is a party.

Hội đồng quản trị chấp thuận bất kỳ người nào trong số những người đại diện sau đây của Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh được giao trách nhiệm tổ chức thực hiện các nội dung đã được Hội đồng quản trị thông qua nêu trên và thực hiện thủ tục để ký kết thỏa thuận, hợp đồng và các văn bản có liên quan đến khoản vay nước ngoài này, bao gồm bất cứ Tài Liệu Cấp Tín Dụng và bất kỳ tài liệu và thông báo nào được yêu cầu bởi hoặc liên quan đến các Tài Liệu Cấp Tín Dụng (bao gồm, trong trường hợp có liên quan, bất kỳ đề nghị giải ngân hoặc Hợp Đồng Vay, bất kỳ các tài liệu phải giao nào theo các hợp đồng bảo đảm, bao gồm thông báo thế chấp, hợp đồng ủy quyền, đơn đăng ký giao dịch bảo đảm), và bất kỳ các bản sửa đổi và/hoặc thay thế nào của các tài liệu đó thay mặt cho Công ty, là:

The Board of Directors approved that anyone in the following representatives of Ho Chi Minh City Securities Corporation (HSC) is authorized to be responsible for conducting the approved contents by the BODs as well as signing agreements, contracts, other documents related to the syndicated offshore loan, including any of the Finance Documents and any documents and notices required by or in connection with the Finance Documents (including, if relevant, any utilization request or Loan Agreement, any deliverables under the security documents including the mortgage notice, contract of mandate, security registration application forms), and any amendments and/or replacements thereof on behalf of the Company:

- Người đại diện HSC ký hợp đồng và các hồ sơ:
  The Representative of HSC who can sign contracts and related documents is:
  Ông Trịnh Hoài Giang – Tổng Giám đốc;
  Mr. Trinh Hoai Giang – Chief Executive Officer
- Người được ủy quyền ký hợp đồng và các hồ sơ:
  The persons who are authorized to sign contracts and related documents are:
  1. Ông Lâm Hữu Hổ – Giám đốc Tài chính; hoặc
     Mr. Lam Huu Ho – Chief Financial Officer; or
  2. Ông Nguyễn Tấn Thắng – Giám đốc Đầu tư trái phiếu
     Mr. Nguyen Tan Thang – Director of Fixed Income Investment

ĐIỀU 2
ARTICLE 2
Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.
Resolution takes effect from the signature date.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT
FOR AND ON BEHALF OF THE BOARD OF DIRECTORS
CHAIRMAN

S.Q.Đ: 34-C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN TP.HỒ CHÍ MINH
QUẬN 1 TP. HỒ CHÍ MINH

JOHAN NYVENE

Nơi gởi:
+ Thành viên Hội đồng quản trị;
+ Thành viên Ban Kiểm soát;
+ Ban Tổng Giám đốc;
+ Lưu Văn phòng HĐQT,
To:
- BoD members;
- BoS members
- BoM members
- BoD Office for archiving,

Số: 04/2022/NQ-HĐQT
No.04/2022/NQ-HĐQT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 02 năm 2022
Ho Chi Minh City, 24 February 2022

NGHỊ QUYẾT
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN TP. HỒ CHÍ MINH
RESOLUTION
BOARD OF DIRECTORS
HO CHI MINH CITY SECURITIES CORPORATION

Căn cứ Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 11/GPHĐKD ngày 29/04/2003 và Giấy phép điều chỉnh số 02/GPĐC – UBCK ngày 07/1/2022 do Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước cấp;
In accordance with Business License No. 11/GPHĐKD dated 29 April 2003 and Amended License No. 02/GPĐC-UBCK dated 7 January 2022 issued by the State Securities Commission of Vietnam;
Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh;
HSC's Corporate Charter;
Căn cứ vào Biên bản số 04/2022/BB-HĐQT ngày 24/02/2022 của Hội đồng quản trị.
Board Meeting Minutes No.04/2022/BB-HĐQT dated 24 February 2022.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN TP. HỒ CHÍ MINH
QUYẾT NGHỊ
BOARD OF DIRECTORS
HO CHI MINH CITY SECURITIES CORPORATION
HEREBY RESOLVED

ĐIỀU 1
ARTICLE 1
Hội đồng quản trị thông qua việc tăng hạn mức tín dụng tại Ngân hàng Ngân hàng TMCP Đông Nam Á (SeABank).
The Board of Directors approved to increase in the credit line from Southeast Asia Commercial Joint Stock Bank (SeABank).

- Tổng giá trị hạn mức: 2.000.000.000.000 VND (*Bằng chữ: Hai ngàn tỷ Việt Nam đồng*)
  Total credit line in VND is 2.000,000,000,000 VND (In words: Two thousand billion Vietnam dong)
- Hình thức vay: Tín chấp
  Type of facility: Unsecured, without collateral
- Mục đích vay: Đầu tư trái phiếu chính phủ, trái phiếu chính phủ bảo lãnh, cho vay bù đắp mua trái phiếu Chính phủ.
  Purpose: Trading/ purchasing Government and Government-guaranteed bonds
- Thời hạn của khoản vay: 12 tháng kể từ ngày ký Hợp đồng tín dụng
  Availability period: 12 months from the signature date of the credit contract
- Thời hạn của mỗi khoản vay: Tối đa không quá 03 tháng và không vượt quá thời hạn còn lại của trái phiếu Chính phủ hoặc trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh
  Tenor of transaction: Not more than 03 months and not longer than the remaining maturity of Government or Government - guaranteed bonds
- Người đại diện Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh tổ chức thực hiện các nội dung đã được Hội đồng quản trị thông qua nêu trên và thực hiện thủ tục để ký kết thỏa thuận, hợp đồng và các văn bản có liên quan với Ngân hàng phù hợp với quy định của pháp luật như sau:
  The Representatives of Ho Chi Minh City Securities Corporation (HSC) who are responsible for conducting the approved contents by the BODs as well as signing deals, contracts and bank-related documents are:

- Người đại diện HSC ký hợp đồng và các hồ sơ:
  The Representative of HSC who can sign contracts and related documents is:
  Ông Trịnh Hoài Giang – Tổng Giám đốc;
  Mr. Trinh Hoai Giang – Chief Executive Officer
- Người được ủy quyền ký hợp đồng và các hồ sơ:
  The persons who are authorized to sign contracts and related documents are:
  1. Ông Lâm Hữu Hổ – Giám đốc Tài chính; hoặc
     Mr. Lam Huu Ho – Chief Financial Officer; or
  2. Ông Nguyễn Tấn Thắng – Giám đốc Đầu tư trái phiếu
     Mr. Nguyen Tan Thang – Director of Fixed Income Investment

ĐIỀU 2
ARTICLE 2
Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.
Resolution takes effect from the signature date.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT
FOR AND ON BEHALF OF THE BOARD OF DIRECTORS
CHAIRMAN

S.Q.Đ: 34-C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN TP.HỒ CHÍ MINH
QUẬN 1 TP.HỒ CHÍ MINH

JOHAN NYVENE

Nơi gởi/ To:
+ Thành viên Hội đồng quản trị,
BOD members,
+ Thành viên Ban Kiểm soát,
BOS members,
+ Ban Tổng Giám đốc,
BOM members,
+ Lưu Văn phòng HĐQT,
BOD Office for archiving,

Số: 05/2022/NQ-HĐQT
No.05/2022/NQ-HĐQT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 17 tháng 03 năm 2022
Ho Chi Minh City, 17 March 2022

NGHỊ QUYẾT
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN TP. HỒ CHÍ MINH
EXCERPTS FROM RESOLUTION
BOARD OF DIRECTORS
HO CHI MINH CITY SECURITIES CORPORATION

Căn cứ Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 11/GPHĐKD ngày 29/04/2003 và Giấy phép điều chỉnh số 02/GPĐC – UBCK ngày 07/1/2022 do Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước cấp;
In accordance with Business License No. 11/GPHĐKD dated 29 April 2003 and Amended License No. 02/GPĐC-UBCK dated 7 January 2022 issued by the State Securities Commission of Vietnam;
Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh;
HSC's Corporate Charter;
Căn cứ vào Biên bản số 05/2022/BB-HĐQT ngày 17/03/2022 của Hội đồng quản trị.
Board Meeting Minutes No.05/2022/BB-HĐQT dated 17 March 2022.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN TP. HỒ CHÍ MINH
QUYẾT NGHỊ
BOARD OF DIRECTORS
HO CHI MINH CITY SECURITIES CORPORATION
HEREBY RESOLVED

ĐIỀU 1
ARTICLE 1

Hội đồng quản trị quyết định bổ sung các nội dung sau vào Chương trình ĐHĐCĐ 2021 mà đã được thông qua tại Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐQT ngày 22/02/2022. Chi tiết như sau:
The Board of Directors decided to supplement the following proposals to the FY 2021 AGM Agenda according to Resolution No.02/2022/NQ-HĐQT dated 22 February 2022. Details are as follows:

- Tờ trình Phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu
  Proposal of Issuing shares to existing shareholders
- Phát hành cổ phiếu theo Chương trình cho người lao động trong công ty (ESOP 2022)
  Proposal of Issuing shares to employees under the ESOP program

Nội dung Chương trình ĐHĐCĐ 2021 như sau:
FY 2021 AGM Agenda:

1. Báo cáo hoạt động năm 2021 của Hội đồng quản trị
   The Board of Directors' 2021 Performance Report
2. Báo cáo đánh giá về hoạt động của Hội đồng quản trị
   The Board of Directors' 2021 Performance Assessment Report
3. Báo cáo tình hình hoạt động Công ty năm 2021 của Tổng Giám đốc
   CEO's Report on the Company's 2021 Result and Performance
4. Kế hoạch kinh doanh năm 2022
   2022 Business Plan
5. Báo cáo thẩm tra hoạt động Công ty năm 2021 của Ban Kiểm soát
   Report of the Supervisory Board on Company's operation 2021
6. Các tờ trình của Hội đồng quản trị
   BOD proposals for approval
   - Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2021
     The Audited Financial Statements for the year ended 31 December 2021
   - Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021

FY 2021 profit distribution plan

- Tỷ lệ cổ tức đợt 2 năm 2021
  FY 2021 final dividend rate
- Phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu
  Issuing shares to existing shareholders
- Phát hành cổ phiếu theo Chương trình cho người lao động trong công ty (ESOP 2022)
  Issuing shares to employees under the ESOP program
- Kế hoạch cổ tức năm 2022
  FY 2022 dividend plan
- Lựa chọn công ty kiểm toán năm tài chính 2022
  Selection of independent audit firm for the fiscal year 2022
- Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty
  Amendments to HSC's Company Charter
- Sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ quản trị công ty
  Amendments to HSC's Internal Regulations on Corporate Governance
- Sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị
  Amendments to HSC's Term of Reference of the Board of Directors
- Sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát
  Amendments to HSC's Term of Reference of the Board of Supervisors

7. Những nội dung khác thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ (nếu có)
   Other proposals to be approved by AGM (if any)

ĐIỀU 2
ARTICLE 2

Hội đồng Quản trị chấp thuận nguyên tắc Phương án phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu và ủy quyền cho Ban Điều hành lập phương án chi tiết trình ĐHĐCĐ 2021 thông qua.
The Board of Directors approved in principle Issuing shares to existing shareholders Plan and authorized the Board of Management to make detail plan to FY 2021 AGM's approval.

Phương án phát hành như sau:
Share Issuance Plan is as follows:

- Phát hành dự kiến 229 triệu cổ phần mới cho cổ đông hiện hữu, tỷ lệ phát hành 50%, tỷ lệ thực hiện quyền 2:1, giá chào bán 10.000 đồng/ cổ phiếu
  Issue approximately 229 million new shares to existing shareholders at 50% rate, subscription rate 2:1 at offering price VND10,000 /share
- Thời gian dự kiến bắt đầu thực hiện: Sau khi được ĐHĐCĐ 2021 thông qua
  Expected start time: Right after approval by the AGM 2021.
- Thời gian dự kiến hoàn thành: Trong năm tài chính 2022
  Expected completion time: In FY2022

ĐIỀU 3
ARTICLE 3

Hội đồng Quản trị chấp thuận nguyên tắc Phương án phát hành cổ phiếu trả cổ tức và ủy quyền cho Ban Điều hành lập phương án chi tiết để trình ĐHĐCĐ 2021 thông qua.
The Board of Directors approved in principle Stock Dividends Plan and authorized the Board of Managemetn to make detail plan to FY 2021 AGM's approval.

Phương án phát hành
Stock Dividends Plan

- Phát hành dự kiến 20,5 triệu cổ phần trả cổ tức, tỷ lệ phát hành 4,5% (Người sở hữu 1.000 cổ phiếu được nhận 45 cổ phiếu mới)
  Issue approximately 20.5 million shares for payment dividends at 4.5% issuance rate (a shareholder with 1,000 shares receives 45 new shares)
- Nguồn vốn: Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2021
  Source of fund: Undistributed profit after tax in 2021

- Thời gian dự kiến bắt đầu thực hiện: Sau khi được ĐHĐCĐ 2021 thông qua.
  Estimated start time: After approved by the AGM 2021
- Thời gian dự kiến hoàn thành: Trong năm tài chính 2022
  Estimated completion time: In fiscal year 2022

ĐIỀU 4
ARTICLE 4
Hội đồng Quản trị chấp thuận nguyên tắc Phương án phát hành cổ phiếu ESOP 2022 và ủy quyền cho Ban Điều hành lập phương án chi tiết để trình ĐHĐCĐ 2021 thông qua.
The vBOD approved in principle "Issuing shares to employees under the ESOP 2022 program" and authorized BOM to make detail plan to FY 2021 AGM's approval.

Phương án phát hành
Share Issuance Plan
- Phát hành 16 triệu cổ phần, giá chào bán 10.000 đồng/ cổ phần (tỷ lệ 2.2% trên vốn mới).
  Issue 16 million new shares at offering price of VND10,000/share (2.2% of new capital).
- Người được mua ESOP đóng góp 100% tiền mua, tức đóng góp 10.000 đồng/ cổ phần.
  Qualified employees pay 100% of purchase amount at the offer price, i.e., VND 10,000/share.
- Người được mua ESOP được bán 40%, 30%, 30% trên tổng số lượng cổ phiếu được mua, lần lượt sau năm thứ 1, 2 và 3
  Employees may sell 40% of their allotted number of shares after 1 year, followed by 30%, and 30% after the 2nd and 3rd years, respectively
- Thời gian dự kiến bắt đầu thực hiện: Sau khi được ĐHĐCĐ 2021 thông qua
  Expected start time: After approval by the AGM 2021
- Thời gian dự kiến hoàn thành: Trong năm tài chính 2022
  Expected completion time: In fiscal year 2022

ĐIỀU 5
ARTICLE 5
Hội đồng Quản trị thông qua Kết quả kinh doanh Quý 1 2022.
The Board of Directors approved Q1 2021 Business Results.

Chỉ tiêu *Items*	Các quý trong năm 2021 *2021 Quarters*				Q1 2022	2021	KH 2022 *2022 Plan*
CHỈ TIÊU ***ITEMS***	**Q1**	**Q2**	**Q3**	**Q4**	**Q1**	**2021**	**2022**
DOANH THU ***REVENUE***	**678**	**694**	**824**	**875**	**861**	**3.071**	**4.167**
Môi giới cá nhân *Private Client brokerage*	*153*	*204*	*205*	*230*	*175.5*	*793*	*862*
Môi giới tổ chức *Institutional brokerage*	*98*	*84*	*80*	*68*	*61.8*	*330*	*272*
Tư vấn Tài chính doanh nghiệp *Corporate Finance Advisory*	*2*	*0*	*28*	*12*	*54.7*	*42*	*90*
Tự doanh *Proprietary investments*	*154*	*76*	*119*	*94*	*95.9*	*443*	*670*
Cho vay ký quỹ *Margin lending*	*214*	*263*	*307*	*361*	*358.0*	*1,144*	*1.659*
Hoạt động ngân quỹ *Treasury*	*57*	*67*	*85*	*110*	*114.6*	*319*	*614*
CHI PHÍ KINH DOANH ***BUSINESS EXPENSES***	**225**	**283**	**336**	**513**	**370**	**1.357**	**1.725**
Biến phí *Variable expenses*	*69*	*83*	*85*	*163*	*94.1*	*400*	*442*
Định phí *Fixed expenses*	*54*	*55*	*66*	*62*	*64.5*	*237*	*274*

CHỈ TIÊU *ITEMS*	Q1	Q2	Q3	Q4	Q1	2021	2022
Chi phí lãi suất *Interest expense*	*102*	*145*	*185*	*288*	*211.3*	*720*	*1.009*
LỢI NHUẬN KINH DOANH ***OPERATING INCOME***	**453**	**410**	**489**	**362**	**491**	**1.714**	**2.442**
CHI PHÍ QUẢN LÝ ***MANAGEMENT EXPENSES***	**39**	**49**	**64**	**56**	**53**	**208**	**248**
Chi phí lương *Salary*	*21*	*20*	*31*	*26*	*27.1*	*98*	*127*
Chi phí văn phòng và IT *Office and IT expenses*	*11*	*12*	*14*	*17*	*17.1*	*54*	*79*
Chi phí không thường xuyên *Non recurrent expenses*	*7*	*17*	*19*	*13*	*8.8*	*56*	*42*
TIỀN THƯỞNG ***BONUS***	***12***	***9***	***27***	***27***	***36***	***75***	***163***
LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ ***PROFIT BEFORE TAX***	**402**	**352**	**398**	**279**	**402**	**1.430**	**2.031**
Lũy kế Lợi nhuận trước thuế *Accumulated profit before tax*	*402*	*754*	*1.151*	*1.430*		*1.430*	
% hoàn thành kế hoạch 2021 *% Progress (P 2021)*	*33%*	*63%*	*96%*	*119%*		*119%*	

ĐIỀU 6
ARTICLE 6
Hội đồng Quản trị chấp thuận ký kết Hợp đồng tư vấn pháp lý với Công ty Luật TNHH Tầm nhìn và Liên danh, là công ty thuộc sở hữu của Trưởng Ban Kiểm soát HSC, Ông Phạm Nghiêm Xuân Bắc.
The Board of Directors approved to sign Legal service contract with Vision & Associates Legal, which is owned by HSC's Head of Supervisory Board, Mr. Pham Nghiem Xuan Bac.

Hội đồng Quản trị ủy quyền cho Ban Điều hành thực hiện ký kết hợp đồng và các văn bản liên quan.
The Board of Directors authorized the Board of Management to sign the contract and related documents.

ĐIỀU 7
ARTICLE 7
Hội đồng quản trị chấp thuận cho HSC cung cấp dịch vụ ứng trước tiền bán chứng khoán tuân thủ theo quy định pháp luật và ủy quyền cho Ban Điều hành thực hiện thủ tục xin cấp giấy phép với các cơ quan chức năng.
The Board of Directors to allow HSC to provide advance payment for securities sold complying with prevailing regulatory requirements and authorized the Board of Management to implement the necessary procedures of granting certificate from competent agencies.

ĐIỀU 8
ARTICLE 8
Hội đồng quản trị thông qua việc phát hành các chứng quyền ACB-HSC-MET02, KDH-HSC-MET01, MBB-HSC-MET10, MSN-HSC-MET05, MWG-HSC-MET11, STB-HSC-MET05, TCB-HSC-MET08, VHM-HSC-MET08, VPB-HSC-MET09, VRE-HSC-MET09. Chi tiết như sau:
The Board of Directors approved to issue the covered warrants: ACB-HSC-MET02, KDH-HSC-MET01, MBB-HSC-MET10, MSN-HSC-MET05, MWG-HSC-MET11, STB-HSC-MET05, TCB-HSC-MET08, VHM-HSC-MET08, VPB-HSC-MET09, VRE-HSC-MET09.The details are as follows:

Tên chứng quyền *Warrant*	Chứng quyền ACB-HSC-MET02 *Warrant ACB-HSC-MET02*	Chứng quyền KDH-HSC-MET01 *Warrant KDH-HSC-MET01*	Chứng quyền MBB-HSC-MET10 *Warrant MBB-HSC-MET10*	Chứng quyền MSN-HSC-MET05 *Warrant MSN-HSC-MET05*	Chứng quyền MWG-HSC-MET11 *Warrant MWG-HSC-MET11*
Mã CKCS *Underlying*	ACB	KDH	MBB	MSN	MWG
Tổ chức phát hành CKCS *Underlying company*	Ngân hàng TMCP Á Châu *Asia Commercial Joint Stock Bank*	Công ty Cổ phần Đầu tư và Kinh doanh nhà Khang Điền *Khang Dien House Trading and Investment JSC*	Ngân hàng TMCP Quân đội *Military Commercial Joint Stock Bank*	Công ty Cổ phần Tập đoàn Masan *Masan Group JSC*	Công ty Cổ phần Đầu tư Thế giới Di động *Mobile World Investment JSC*
Loại chứng quyền *Type*	Mua *Call*	Mua *Call*	Mua *Call*	Mua *Call*	Mua *Call*
Kiểu thực hiện *Settlement Type*	Châu Âu *European*	Châu Âu *European*	Châu Âu *European*	Châu Âu *European*	Châu Âu *European*
Phương thức thực hiện CW *Settlement Method*	Tiền *Cash*	Tiền *Cash*	Tiền *Cash*	Tiền *Cash*	Tiền *Cash*
Thời hạn (tháng) *Maturity (months)*	6	6	6	6	6
Ngày chào bán dự kiến *Expected Issuance Date*	Tháng 04/2022 *April 2022*	Tháng 04/2022 *April 2022*	Tháng 04/2022 *April 2022*	Tháng 04/2022 *April 2022*	Tháng 04/2022 *April 2022*
Ngày đáo hạn dự kiến *Expected Expiry Date*	Tháng 10/2022 *October 2022*	Tháng 10/2022 *October 2022*	Tháng 10/2022 *October 2022*	Tháng 10/2022 *October 2022*	Tháng 10/2022 *October 2022*
Tỷ lệ chuyển đổi *Conversion Rate*	2 : 1	4 : 1	2 : 1	10 : 1	10 : 1
Giá thực hiện dự kiến *Strike Price Range*	Trong khoảng từ thấp hơn 20% đến cao hơn 20% so với giá tham chiếu của chứng khoán cơ sở vào ngày thông báo phát hành *From 20% lower to 20% higher of the reference price of the underlying stock on the date of announcing the IPO of such warrant*	Trong khoảng từ thấp hơn 20% đến cao hơn 20% so với giá tham chiếu của chứng khoán cơ sở vào ngày thông báo phát hành *From 20% lower to 20% higher of the reference price of the underlying stock on the date of announcing the IPO of such warrant*	Trong khoảng từ thấp hơn 20% đến cao hơn 20% so với giá tham chiếu của chứng khoán cơ sở vào ngày thông báo phát hành *From 20% lower to 20% higher of the reference price of the underlying stock on the date of announcing the IPO of such warrant*	Trong khoảng từ thấp hơn 20% đến cao hơn 20% so với giá tham chiếu của chứng khoán cơ sở vào ngày thông báo phát hành *From 20% lower to 20% higher of the reference price of the underlying stock on the date of announcing the IPO of such warrant*	Trong khoảng từ thấp hơn 20% đến cao hơn 20% so với giá tham chiếu của chứng khoán cơ sở vào ngày thông báo phát hành *From 20% lower to 20% higher of the reference price of the underlying stock on the date of announcing the IPO of such warrant*
Khung giá chào bán dự kiến (*) *Expected Issuance Price Rance[1]*	1.000 – 3.000 VNĐ	1.000 – 3.000 VNĐ	1.000 – 3.000 VNĐ	1.000 – 3.000 VNĐ	1.000 – 3.000 VNĐ
Số lượng chứng quyền đăng ký chào bán *Number of warrants issued*	7 triệu chứng quyền *7 million warrants*	7 triệu chứng quyền *7 million warrants*	10 triệu chứng quyền *10 million warrants*	7 triệu chứng quyền *7 million warrants*	7 triệu chứng quyền *7 million warrants*
Tổng giá trị chào bán *Issuance Value*	7.000.000.000 – 21.000.000.000 VND	7.000.000.000 – 21.000.000.000 VND	10.000.000.000 - 30.000.000.000 VND	7.000.000.000 – 21.000.000.000 VND	7.000.000.000 – 21.000.000.000 VND

Tên chứng quyền *Warrant*	Chứng quyền ACB-HSC-MET02 *Warrant ACB-HSC-MET02*	Chứng quyền KDH-HSC-MET01 *Warrant KDH-HSC-MET01*	Chứng quyền MBB-HSC-MET10 *Warrant MBB-HSC-MET10*	Chứng quyền MSN-HSC-MET05 *Warrant MSN-HSC-MET05*	Chứng quyền MWG-HSC-MET11 *Warrant MWG-HSC-MET11*
Tài sản bảo đảm thanh toán *Collateral Type*	Tiền ký quỹ tại ngân hàng lưu ký *Cash deposits at depository banks*	Tiền ký quỹ tại ngân hàng lưu ký *Cash deposits at depository banks*	Tiền ký quỹ tại ngân hàng lưu ký *Cash deposits at depository banks*	Tiền ký quỹ tại ngân hàng lưu ký *Cash deposits at depository banks*	Tiền ký quỹ tại ngân hàng lưu ký *Cash deposits at depository banks*
Giá trị tài sản bảo đảm thanh toán *Collateral Value*	50% giá trị phát hành *50% of issuance value*	50% giá trị phát hành *50% of issuance value*	50% giá trị phát hành *50% of issuance value*	50% giá trị phát hành *50% of issuance value*	50% giá trị phát hành *50% of issuance value*
Ngân hàng lưu ký cho tài sản bảo đảm thanh toán *Depository bank for holding collaterals*	BIDV	BIDV	BIDV	BIDV	BIDV
Ngày niêm yết dự kiến *Listing Date*	Dự kiến trong quý 2/2022 *Expected in Q2/2022*	Dự kiến trong quý 2/2022 *Expected in Q2/2022*	Dự kiến trong quý 2/2022 *Expected in Q2/2022*	Dự kiến trong quý 2/2022 *Expected in Q2/2022*	Dự kiến trong quý 2/2022 *Expected in Q2/2022*

Tên chứng quyền *Warrant*	Chứng quyền STB-HSC-MET05 *Warrant STB-HSC-MET05*	Chứng quyền TCB-HSC-MET08 *Warrant TCB-HSC-MET08*	Chứng quyền VHM-HSC-MET08 *Warrant VHM-HSC-MET08*	Chứng quyền VPB-HSC-MET09 *Warrant VPB-HSC-MET09*	Chứng quyền VRE-HSC-MET09 *Warrant VRE-HSC-MET09*
Mã CKCS *Underlying*	STB	TCB	VHM	VPB	VRE
Tổ chức phát hành CKCS *Underlying company*	Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín *Saigon Thuong Tin Commercial Joint Stock Bank*	Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam *Vietnam Technological and Commercial Joint Stock Bank*	Công ty Cổ phần Vinhomes *Vinhomes JSC*	Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng *Vietnam Prosperity Joint Stock Bank*	Công ty Cổ phần Vincom Retail *Vincom Retail JSC*
Loại chứng quyền *Type*	Mua *Call*	Mua *Call*	Mua *Call*	Mua *Call*	Mua *Call*
Kiểu thực hiện *Settlement Type*	Châu Âu *European*	Châu Âu *European*	Châu Âu *European*	Châu Âu *European*	Châu Âu *European*
Phương thức thực hiện CW *Settlement Method*	Tiền *Cash*	Tiền *Cash*	Tiền *Cash*	Tiền *Cash*	Tiền *Cash*
Thời hạn (tháng) *Maturity (months)*	6	6	6	6	6
Ngày chào bán dự kiến *Expected Issuance Date*	Tháng 04/2022 *April 2022*	Tháng 04/2022 *April 2022*	Tháng 04/2022 *April 2022*	Tháng 04/2022 *April 2022*	Tháng 04/2022 *April 2022*
Ngày đáo hạn dự kiến *Expected Expiry Date*	Tháng 10/2022 *October 2022*	Tháng 10/2022 *October 2022*	Tháng 10/2022 *October 2022*	Tháng 10/2022 *October 2022*	Tháng 10/2022 *October 2022*
Tỷ lệ chuyển đổi *Conversion Rate*	2 : 1	4 : 1	8 : 1	2 : 1	2 : 1
Giá thực hiện dự kiến *Strike Price Range*	Trong khoảng từ thấp hơn 20% đến cao hơn 20% so với giá tham chiếu của chứng khoán cơ sở	Trong khoảng từ thấp hơn 20% đến cao hơn 20% so với giá tham chiếu của chứng khoán cơ sở	Trong khoảng từ thấp hơn 20% đến cao hơn 20% so với giá tham chiếu của chứng khoán cơ sở	Trong khoảng từ thấp hơn 20% đến cao hơn 20% so với giá tham chiếu của chứng khoán cơ sở	Trong khoảng từ thấp hơn 20% đến cao hơn 20% so với giá tham chiếu của chứng khoán cơ sở

Tên chứng quyền *Warrant*	Chứng quyền STB-HSC-MET05 *Warrant STB-HSC-MET05*	Chứng quyền TCB-HSC-MET08 *Warrant TCB-HSC-MET08*	Chứng quyền VHM-HSC-MET08 *Warrant VHM-HSC-MET08*	Chứng quyền VPB-HSC-MET09 *Warrant VPB-HSC-MET09*	Chứng quyền VRE-HSC-MET09 *Warrant VRE-HSC-MET09*
	vào ngày thông báo phát hành *From 20% lower to 20% higher of the reference price of the underlying stock on the date of announcing the IPO of such warrant*	vào ngày thông báo phát hành *From 20% lower to 20% higher of the reference price of the underlying stock on the date of announcing the IPO of such warrant*	vào ngày thông báo phát hành *From 20% lower to 20% higher of the reference price of the underlying stock on the date of announcing the IPO of such warrant*	vào ngày thông báo phát hành *From 20% lower to 20% higher of the reference price of the underlying stock on the date of announcing the IPO of such warrant*	vào ngày thông báo phát hành *From 20% lower to 20% higher of the reference price of the underlying stock on the date of announcing the IPO of such warrant*
Khung giá chào bán dự kiến (*) ***Expected Issuance Price Rance[1]***	1.000 – 3.000 VNĐ	1.000 – 3.000 VNĐ	1.000 – 3.000 VNĐ	1.000 – 3.000 VNĐ	1.000 – 3.000 VNĐ
Số lượng chứng quyền đăng ký chào bán ***Number of warrants issued***	10 triệu chứng quyền *10 million warrants*	10 triệu chứng quyền *10 million warrants*	7 triệu chứng quyền *7 million warrants*	10 triệu chứng quyền *10 million warrants*	10 triệu chứng quyền *10 million warrants*
Tổng giá trị chào bán ***Issuance Value***	10.000.000.000 – 30.000.000.000 VND	10.000.000.000 – 30.000.000.000 VND	7.000.000.000 – 21.000.000.000 VND	10.000.000.000 – 30.000.000.000 VND	10.000.000.000 – 30.000.000.000 VND
Tài sản bảo đảm thanh toán ***Collateral Type***	Tiền ký quỹ tại ngân hàng lưu ký *Cash deposits at depository banks*	Tiền ký quỹ tại ngân hàng lưu ký *Cash deposits at depository banks*	Tiền ký quỹ tại ngân hàng lưu ký *Cash deposits at depository banks*	Tiền ký quỹ tại ngân hàng lưu ký *Cash deposits at depository banks*	Tiền ký quỹ tại ngân hàng lưu ký *Cash deposits at depository banks*
Giá trị tài sản bảo đảm thanh toán ***Collateral Value***	50% giá trị phát hành *50% of issuance value*	50% giá trị phát hành *50% of issuance value*	50% giá trị phát hành *50% of issuance value*	50% giá trị phát hành *50% of issuance value*	50% giá trị phát hành *50% of issuance value*
Ngân hàng lưu ký cho tài sản bảo đảm thanh toán ***Depository bank for holding collaterals***	BIDV	BIDV	BIDV	BIDV	BIDV
Ngày niêm yết dự kiến ***Listing Date***	Dự kiến trong quý 2/2022 *Expected in Q2/2022*	Dự kiến trong quý 2/2022 *Expected in Q2/2022*	Dự kiến trong quý 2/2022 *Expected in Q2/2022*	Dự kiến trong quý 2/2022 *Expected in Q2/2022*	Dự kiến trong quý 2/2022 *Expected in Q2/2022*

(*) Đây chỉ là khung giá chào bán dự kiến. Giá chào bán cuối cùng sẽ được chốt lại trong Thông báo phát hành chứng quyền có bảo đảm của HSC, và công bố vào ngày phát hành chính thức sau khi HSC đã nhận được Giấy chứng nhận chào bán chứng quyền của UBCKNN.

This is only an expected issuance price range. The final IPO prices for each warrant will be finalized in the Notice of Issuance of warrants, and disclosed on the official issuance date, after HSC receives Certificate of warrants offering from the State Securities Commission (SSC).

Hội đồng quản trị ủy quyền cho Ban Điều hành về việc: (1) lựa chọn thời điểm phù hợp để thực hiện việc chào bán các chứng quyền này, và (2) tính toán chi tiết để quyết định Giá chào bán chứng quyền trong Thông báo phát hành chứng quyền sau khi nhận được Giấy chứng nhận chào bán chứng quyền của UBCKNN, trên nguyên tắc phù hợp tình hình thị trường và nhu cầu nhà đầu tư.

The Board of Directors authorizes the Board of Management the rights to (1) select the appropriate time for the IPO of these warrants, and (2) IPO prices of such warrants: decide the IPO prices of such warrants in the Notice of warrant issuance based on market condition and investor preferences, after HSC receives the Certificate of warrant offerings from the State Securities Commission.

Hội đồng Quản trị ủy quyền cho Ban Điều hành hoàn thiện hồ sơ chào bán cho từng đợt phát hành chứng quyền.
The Board of Directors authorized the Board of Management to complete the documents for each issuance tranche of covered warrants.

ĐIỀU 9
ARTICLE 9
Hội đồng Quản trị thống nhất trình dự thảo Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng Quản trị và Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát để ĐHĐCĐ 2021 thông qua.
The Board of Directors approved draft of the Company Charter, Internal Regulations on Corporate Governance, Terms of References of the Board of Directors, Terms of References of the Board of Supervisory for submission to FY 2021 AGM.

ĐIỀU 10
ARTICLE 10
Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.
Resolution takes effect from the signature date.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT
FOR AND ON BEHALF OF THE BOARD OF DIRECTORS
CHAIRMAN

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN TP.HỒ CHÍ MINH

JOHAN NYVENE

Nơi gởi/ To:
+ *Thành viên Hội đồng quản trị,*
  BOD members,
+ *Thành viên Ban Kiểm soát,*
  BOS members,
+ *Ban Tổng Giám đốc,*
  BOM members,
+ *Lưu Văn phòng HĐQT,*
  BOD Office for archiving,

hsc

Số: 08/2022/NQ-HĐQT TP. Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 04 năm 2022

NGHỊ QUYẾT
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN TP. HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 11/GPHĐKD ngày 29/04/2003 và Giấy phép điều chỉnh số 02/GPĐC – UBCK ngày 07/1/2022 do Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước cấp;

Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ vào Biên bản số 08/2022/BB-HĐQT ngày 18/04/2022 của Hội đồng Quản trị.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN TP. HỒ CHÍ MINH
QUYẾT NGHỊ

ĐIỀU 1

Hội đồng quản trị thông qua việc tăng hạn mức tín dụng và cầm cố tài sản tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam (Vietcombank) – Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh. Chi tiết như sau:

- Tổng hạn mức tín dụng quy đồng Việt Nam là: 5.000.000.000.000 VND (Bằng chữ: Năm nghìn tỷ Việt Nam đồng)
- Mục đích: Tài trợ các nhu cầu tín dụng ngắn hạn hợp pháp, hợp lý, hợp lệ phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Thời gian vay: Tối đa 12 tháng/ lần cấp tín dụng
- Biện pháp bảo đảm: Cấp tín dụng có bảo đảm 100% bằng tài sản bảo đảm bao gồm:
  - Tiền gửi tại Vietcombank/ trái phiếu do Vietcombank phát hành, và/hoặc
  - Tiền gửi tại tổ chức tín dụng khác/ trái phiếu do tổ chức tín dụng khác phát hành mà tổ chức tín dụng nhận tiền gửi/ phát hành thuộc danh mục theo quy định của Vietcombank trong từng thời kỳ
- Người đại diện Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh tổ chức thực hiện các nội dung đã được Hội đồng quản trị thông qua nêu trên và thực hiện thủ tục để ký kết thỏa thuận, hợp đồng và các văn bản có liên quan với Ngân hàng phù hợp với quy định của pháp luật như sau:
  - Người đại diện HSC ký hợp đồng và các hồ sơ:

    Ông Trịnh Hoài Giang – Tổng Giám đốc;
  - Người được ủy quyền ký hợp đồng và các hồ sơ:
    1. Ông Lâm Hữu Hổ – Giám đốc Tài chính; hoặc
    2. Ông Nguyễn Tấn Thắng – Giám đốc Đầu tư trái phiếu

ĐIỀU 2

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN TP.HỒ CHÍ MINH

JOHAN NYVENE

Nơi gởi:
+ Thành viên Hội đồng quản trị,
+ Thành viên Ban Kiểm soát,
+ Ban Tổng Giám đốc,
+ Lưu Văn phòng HĐQT,

hsc

Số: 20/2022/NQ-HĐQT TP. Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 07 năm 2022

NGHỊ QUYẾT
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN TP. HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 11/GPHĐKD ngày 29/04/2003 và Giấy phép điều chỉnh số 02/GPĐC – UBCK ngày 07/1/2022 do Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước cấp;

Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ vào Biên bản số 20/2022/BB-HĐQT ngày 04/07/2022 của Hội đồng Quản trị.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN TP. HỒ CHÍ MINH

QUYẾT NGHỊ

ĐIỀU 1

Hội đồng Quản trị thông qua việc tiếp tục hạn mức tín dụng tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam (VietinBank) – Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh). Chi tiết như sau:

- Đồng ý thực hiện giao dịch tín dụng (theo một hoặc nhiều hoặc đồng thời các hình thức cấp tín dụng: cho vay hạn mức, thấu chi hạn mức…) và thông qua các Hợp đồng có liên quan giữa Công ty HSC và Ngân hàng VietinBank – Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh với số tiền tối đa là 4.000.000.000.000 VND (Bằng chữ: Bốn nghìn tỷ đồng).
- Mục đích: Đầu tư, kinh doanh trái phiếu Chính phủ, giấy tờ có giá.
- Đồng ý việc sử dụng các tài sản dưới đây của Công ty HSC để đảm bảo cho các nghĩa vụ trả nợ của Công ty HSC đối với Ngân hàng VietinBank– Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh phát sinh từ các giao dịch cấp tín dụng nêu tại và các giao dịch khác giữa Công ty HSC với Ngân hàng VietinBank – Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh:
    - Trái phiếu niêm yết do Vietinbank phát hành.
    - Tài sản thanh khoản cao là các hợp đồng tiền gửi, chứng chỉ tiền gửi, thẻ tiết kiệm… mở tại Ngân hàng Vietinbank hoặc tại các tổ chức tín dụng khác.
- Người đại diện Công ty HSC ký kết các Hợp đồng, hồ sơ, chứng từ và thực hiện các thủ tục cần thiết liên quan đến việc vay vốn, thấu chi, nhận nợ vay, thế chấp (Biên bản kiểm tra tài sản, biên bản định giá tài sản, biên bản định giá lại tài sản, hợp đồng thế chấp tài sản, phụ lục hợp đồng thế chấp tài sản, các văn bản sửa đổi bổ sung hợp đồng thế chấp tài sản, công chứng tài sản, đăng ký giao dịch đảm bảo tài sản) và các giao dịch khác với Ngân hàng VietinBank – Chi nhánh TP.HCM để vay vốn như sau:
    - Người đại diện HSC ký hợp đồng và các hồ sơ:

      Ông Trịnh Hoài Giang – Tổng Giám đốc;

- Người được ủy quyền ký hợp đồng và các hồ sơ:
  1. Ông Lâm Hữu Hổ – Giám đốc Tài chính; hoặc
  2. Ông Nguyễn Tấn Thắng – Giám đốc Đầu tư trái phiếu
- Thời hạn ủy quyền: Có hiệu lực từ ngày Hội đồng quản trị thông qua đến khi có sự thay đổi bằng văn bản

ĐIỀU 2

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
PHÓ CHỦ TỊCH HĐQT

S.Q.Đ: 34-C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN TP.HỒ CHÍ MINH
QUẬN 1 TP.HỒ CHÍ MINH

LÊ ANH MINH

Nơi gởi:
+ Thành viên Hội đồng quản trị,
+ Thành viên Ban Kiểm soát,
+ Ban Tổng Giám đốc,
+ Lưu Văn phòng HĐQT,

Số: 23/2022/NQ-HĐQT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 07 năm 2022

NGHỊ QUYẾT
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN TP. HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 11/GPHĐKD ngày 29/04/2003 và Giấy phép điều chỉnh số 02/GPĐC – UBCK ngày 07/01/2022 do Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước cấp;

Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ vào Biên bản số 23/2022/BB-HĐQT ngày 14/07/2022 của Hội đồng Quản trị.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN TP. HỒ CHÍ MINH
QUYẾT NGHỊ

ĐIỀU 1

Hội đồng quản trị thông qua việc tăng hạn mức tín dụng tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV) – Chi nhánh Nam Kỳ Khởi Nghĩa. Chi tiết như sau:

- Tổng hạn mức vay tối đa: 5.000.000.000.000 đồng (Bằng chữ: Năm nghìn tỷ đồng)
- Hình thức vay: Có thế chấp bằng tài sản.
- Tài sản bảo đảm: Tiền gửi tại BIDV hoặc tại Tổ chức tín dụng khác, và Trái phiếu do BIDV phát hành.
- Mục đích vay: Bổ sung vốn lưu động.
    - Đầu tư, kinh doanh giấy tờ có giá, trái phiếu chính phủ, trái phiếu được chính phủ bảo lãnh, trái phiếu chính quyền địa phương, trái phiếu doanh nghiệp niêm yết.
    - Đầu tư, kinh doanh cổ phiếu, chứng chỉ quỹ và các loại chứng khoán khác.
    - Bổ sung vốn lưu động khác (ngoài các mục đích đã kể trên) phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh phù hợp với quy định của pháp luật.
- Thời hạn của hạn mức: 12 tháng kể từ ngày ký Hợp đồng hạn mức tín dụng
- Người đại diện Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh tổ chức thực hiện các nội dung đã được Hội đồng quản trị thông qua nêu trên và thực hiện thủ tục để ký kết thỏa thuận, hợp đồng và các văn bản có liên quan với Ngân hàng phù hợp với quy định của pháp luật như sau:
    - Người đại diện HSC ký hợp đồng và các hồ sơ:

      Ông Trịnh Hoài Giang – Tổng Giám đốc;
    - Người được ủy quyền ký hợp đồng và các hồ sơ:

      1. Ông Lâm Hữu Hổ – Giám đốc Tài chính; hoặc

2. Ông Nguyễn Tấn Thắng – Giám đốc Đầu tư trái phiếu

ĐIỀU 2

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN TP.HỒ CHÍ MINH

JOHAN NYVENE

Nơi gởi:
+ Thành viên Hội đồng quản trị,
+ Thành viên Ban Kiểm soát,
+ Ban Tổng Giám đốc,
+ Lưu Văn phòng HĐQT,